



**BỘ TƯ PHÁP
CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ PHÁP LÝ
LIÊN NGÀNH CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

DIỄN ĐÀN
**Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ
pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030**

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2021

MỤC LỤC

A. CÁC BÀI THAM LUẬN

1. THỰC TIỄN CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP TẠI BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH VÀ CÁC KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021 – 2030 2
2. CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP VÀ ĐỀ XUẤT NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2021-2030 8
3. BÀI HỌC KINH NGHIỆM VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP TỪ MÔ HÌNH "CÀ PHÊ DOANH NGHIỆP" VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021 – 2030 24
4. THỰC TIỄN VẬN HÀNH MẠNG LƯỚI TƯ VẤN VIÊN PHÁP LUẬT THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 55/2019/NĐ-CP NGÀY 24/6/2019 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA – KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT NÂNG CAO HIỆU QUẢ 29
5. THỰC TIỄN CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP CỦA HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA VIỆT NAM VÀ NHỮNG KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021 – 2030..... 33
6. THỰC TIỄN HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP TRÊN TRUYỀN HÌNH, PHÁT THANH – ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2021 – 2030. 41
7. XÃ HỘI HÓA CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TỪ GÓC ĐỘ PHÁP LÝ VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH – KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT 51
8. HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP TỈNH BẮC NINH: TỪ MÔ HÌNH BÁC SĨ DOANH NGHIỆP ĐẾN TỔ PHẢN ỨNG NHANH “BA NHẤT” 62

B. DANH MỤC TÀI LIỆU KÈM THEO..... 70

1. BAO GỒM CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA CHÍNH PHỦ: 50/NQ - CP NGÀY 20/5/2021; 99NQ - CP NGÀY 30/8/2021; 105/NQ - CP NGÀY 09/9/2021; 128/NQ - CP NGÀY 11/10/2021
2. QUYẾT ĐỊNH SỐ 1514/QĐ-BTP NGÀY 08/10/2021 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP BAN HÀNH KẾ HOẠCH XÂY DỰNG ĐỀ ÁN "NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021-2030

A. CÁC BÀI THAM LUẬN
THỰC TIỄN CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP
TẠI BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH VÀ CÁC KIẾN NGHỊ,
ĐỀ XUẤT NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO
DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021 – 2030

Ngô Thị Thơm,
Vụ Pháp chế - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Tình hình thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch từ năm 2018 đến nay

Trong thời gian vừa qua, công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp luôn được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chú trọng, đặc biệt là từ năm 2018 cho đến nay. Đây là năm đầu tiên công tác trợ giúp pháp lý cho doanh nghiệp của Bộ được triển khai mạnh mẽ với quy mô toàn ngành và đã đạt được thành công, trợ giúp được những kiến thức pháp luật cơ bản cho những doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, tạo tiền đề cho hoạt động này trong những năm tiếp theo.

Để thực hiện tốt công tác này, hàng năm, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đều ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, xác định những nhiệm vụ trọng tâm, lĩnh vực hỗ trợ chủ yếu trong từng năm. Cơ sở dữ liệu về các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, các cán bộ pháp chế tại các doanh nghiệp và các cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch được Bộ xây dựng từ năm 2018 và được cập nhật thường xuyên, liên tục qua từng năm. Qua thống kê của Bộ, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch chủ yếu là các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của Bộ đa dạng, phù hợp với từng đối tượng hỗ trợ như tổ chức các Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đối tượng làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp và cán bộ pháp chế của doanh nghiệp; đối thoại với doanh nghiệp về những khó khăn, vướng mắc liên quan đến khía cạnh pháp lý; biên soạn và phát hành tài liệu về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của Bộ; khảo sát nhu cầu hỗ trợ pháp luật cho các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ tại một số địa phương; thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Năm 2018, Bộ đã tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp để trực tiếp hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch; Hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cán bộ, công chức làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Năm 2019, triển khai thực hiện Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Bộ đã thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, cụ thể là: tổ chức các hội nghị tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật và hội nghị đối thoại nhằm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp như: Hội nghị tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật về du lịch tại Quảng Ninh, Hội nghị tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật trong lĩnh vực văn hóa và đối thoại về thực hiện các quy định liên quan đến chế độ báo cáo, thống kê trong lĩnh vực du lịch tại Nghệ An, Hội nghị tập huấn về các quy định liên quan đến hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và đối thoại về những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Bình Định.

Năm 2020 và năm 2021, dưới tác động của đại dịch Covid-19, các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cũng được thay đổi phù hợp với tình hình và đảm bảo hiệu quả. Hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chủ yếu được Bộ triển khai là xây dựng, biên soạn, đăng tải tin, bài tại mục Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, thực hiện kết nối với Trang tin điện tử về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của Bộ Tư pháp; thực hiện các hoạt động truyền thông, viết tin, bài về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên các báo, tạp chí của ngành, các báo chuyên ngành về pháp luật, về kinh doanh. Các tin, bài chủ yếu cung cấp thông tin về các chính sách, quy định mới nhất liên quan đến doanh nghiệp, người lao động nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trước tác động của đại dịch Covid-19, đặc biệt là các doanh nghiệp, người lao động hoạt động trong lĩnh vực du lịch, người lao động hoạt động trong lĩnh vực biểu diễn nghệ thuật...

Ngoài ra, với sự hỗ trợ kinh phí của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015 - 2020, năm 2018, Bộ đã tổ chức các Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp lý, Hội nghị hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp về các quy định của Luật Du lịch và xử lý vi phạm về du lịch, thủ tục đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan và thủ tục xử lý vi phạm về quyền tác giả, quyền liên quan tại Huế, Hải Phòng. Năm 2019, Bộ đã tổ chức Hội nghị đối thoại về những vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành quy định pháp luật về du lịch đối với doanh nghiệp tại Quảng Ninh; đối thoại về những vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành thủ tục hành chính và thực hiện dịch vụ công mức độ 3,4 đối với doanh nghiệp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao tại Hải Phòng;

đổi thoại vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành xử lý vi phạm hành chính đối với doanh nghiệp trong lĩnh vực văn hóa tại Hà Nội và lớp bồi dưỡng tăng cường năng lực cho các tổ chức, cá nhân làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong lĩnh vực văn hóa tại Nghệ An. Năm 2020, Bộ tổ chức Hội nghị đổi thoại với doanh nghiệp về các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Thanh Hóa; đổi thoại về những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về công bố, phổ biến tác phẩm ra nước ngoài tại Phú Thọ; Lớp bồi dưỡng về kỹ năng xây dựng văn bản cho các cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại Sóc Trăng.

Bên cạnh đó, Bộ thường xuyên thực hiện công tác trợ giúp pháp lý doanh nghiệp thông qua các hình thức tiếp nhận ý kiến phản hồi, giải đáp thắc mắc của doanh nghiệp về chế độ, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý ngành. Thông qua tiếp nhận ý kiến của doanh nghiệp về những bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo giữa Luật Quảng cáo, Luật Di sản văn hóa với các Luật Xây dựng, đầu tư, đất đai... Bộ đã có nhiều văn bản đề nghị Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung các Luật để phù hợp hơn với thực tiễn, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Trên cơ sở phản ánh của doanh nghiệp du lịch và đề tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp trước tác động của đại dịch Covid-19, Bộ đã khẩn trương rà soát, kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật như: kiến nghị hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật và người lao động là hướng dẫn viên du lịch tại Quyết định 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; đề xuất cho phép doanh nghiệp dịch vụ lữ hành được giảm 80% tiền ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành đến hết năm 2023 tại Nghị định số 94/2021/NĐ-CP ngày 28/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 14 của Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch về mức ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành; thực hiện sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch theo thủ tục rút gọn để giảm thời gian giải quyết hoàn trả tiền ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành từ 60 ngày xuống còn 30 ngày.

2. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch

Trong những năm vừa qua, nhìn chung, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, qua đó đã nâng cao vị thế và mối quan hệ giữa cơ quan quản lý nhà nước đối với doanh

ng nghiệp, đồng thời đã góp phần tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình thực thi pháp luật. Bên cạnh đó, trong quá trình triển khai thực hiện, Bộ cũng ghi nhận có những vướng mắc, khó khăn, cụ thể là:

2.1. Về hoạt động giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp

- Các hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa tiến hành thường xuyên và chưa đáp ứng được nhu cầu rất lớn của doanh nghiệp.

- Do quá trình hoàn thiện hệ thống pháp luật của Nhà nước có nhiều sửa đổi, bổ sung, hệ thống quy phạm pháp luật còn nhiều chồng chéo, dẫn đến một số cơ chế, chính sách chưa thực thi hoặc khó thực thi, vì vậy có nhiều tình huống pháp lý mà Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chưa thể giải đáp kịp thời, thỏa đáng theo yêu cầu của doanh nghiệp.

- Hiện nay tại một số tỉnh, thành phố còn tình trạng doanh nghiệp cố ý làm trái hoặc lợi dụng kẽ hở của pháp luật để kinh doanh trái phép như: các doanh nghiệp, cá nhân đăng ký giấy phép kinh doanh quán bar, phòng trà, nhà hàng club (do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp phép), nhưng thực tế bên trong đều có biểu diễn, mở nhạc công suất lớn, nhảy múa... hoạt động quá giờ quy định; kinh doanh karaoke núp bóng dưới hình thức mở phòng thu âm...

Trong trường hợp này, cần phải sửa đổi các quy định của pháp luật để phục vụ yêu cầu quản lý, nhưng mất nhiều thời gian và thường không theo kịp thực tiễn.

2.2. Về điều kiện biên chế bảo đảm cho việc thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp

- Công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp tại các Bộ được giao cho Vụ Pháp chế là đầu mối nhưng ở cấp Sở chưa thống nhất đơn vị đầu mối (có Sở giao cho Văn phòng, có Sở lại giao cho phòng chuyên môn). Bên cạnh đó, số lượng cán bộ làm công tác pháp chế còn ít trong khi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là một Bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, do đó gặp nhiều khó khăn trong việc triển khai tổ chức cũng như các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Mặt khác, chưa có chương trình đào tạo, bồi dưỡng riêng về kỹ năng, nghiệp vụ cho các cán bộ, công chức làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Do đó hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa được quan tâm đúng mức, còn mang tính chất thụ động khi có yêu cầu của doanh nghiệp, địa phương.

- Chế độ đãi ngộ đối với những người làm pháp chế không có, do đó không thu hút được cán bộ, nhất là những người có năng lực vào làm việc.

2.3. Về kinh phí

Kinh phí dành cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn hạn chế, thiếu tập trung và chủ yếu gắn với kinh phí của các hoạt động xây dựng pháp luật khác nên chưa phát huy hết hiệu quả của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Kinh phí dành cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn rất hạn chế so với nhu cầu ngày càng cao của cộng đồng doanh nghiệp.

2.4. Về phía doanh nghiệp

Một số doanh nghiệp vẫn còn chậm chủ động tìm hiểu, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung dẫn đến tình trạng làm chưa đúng quy định của pháp luật. Nhiều doanh nghiệp chưa bố trí cán bộ phụ trách công tác pháp chế; chưa có thói quen thuê luật sư tư vấn pháp lý. Trình độ hiểu biết pháp luật và áp dụng pháp luật của chủ sở hữu, người quản lý doanh nghiệp còn hạn chế, nhất là pháp luật về bản quyền tác giả, do đó làm hạn chế khả năng cạnh tranh cũng như tiềm ẩn rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp.

Một số doanh nghiệp chưa quan tâm đúng mức tới công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đặc biệt là các quyền lợi được hỗ trợ pháp lý theo quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP. Thậm chí, các cơ quan nhà nước phải thực hiện công tác vận động, gọi điện thoại đôn đốc mới tham gia hoặc cử cán bộ tham gia các Hội nghị bồi dưỡng, đối thoại về quy định pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

3. Kiến nghị, đề xuất đối với việc nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030

3.1. Về thể chế, chính sách

- Tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp góp phần cải cách thủ tục hành chính, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

- Có văn bản hướng dẫn các Bộ, địa phương về xây dựng và thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong trường hợp không xây dựng Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 39/2018/NĐ-CP để cơ quan tham mưu về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của các Bộ thuận lợi trong triển khai thực hiện.

3.2. Về tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Tiếp tục thực hiện và đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ thuộc cả ba nhóm hoạt động theo Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành giai đoạn 2021 -

2025, bao gồm: nhóm hoạt động cung cấp thông tin pháp lý; nhóm hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật; nhóm hoạt động tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Phối hợp chặt chẽ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giữa cơ quan quản lý nhà nước với các Hiệp hội, các hội về các vấn đề pháp lý liên quan.

- Xây dựng và cập nhật thường xuyên thông tin về các tổ chức tham gia vào công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp như các tổ chức xã hội - nghề nghiệp ở trung ương và địa phương, các tổ chức tư vấn hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp của các Bộ, ngành và của địa phương để thuận tiện cho việc phối hợp giữa các đơn vị này tham gia thực hiện có hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

2.3. Về công tác bồi dưỡng

Đề nghị Bộ Tư pháp tổ chức thường xuyên các khóa bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng, nghiệp vụ và cập nhật kiến thức pháp luật cho cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; phát triển đội ngũ cán bộ, chuyên gia hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp./.

CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP VÀ ĐỀ XUẤT NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2021-2030

Phan Minh Thủy

Trưởng phòng Ban Pháp chế

Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam

GIỚI THIỆU CHUNG

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) là tổ chức quốc gia tập hợp và đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân, người sử dụng lao động và các hiệp hội doanh nghiệp ở Việt Nam (sau đây gọi chung là cộng đồng doanh nghiệp) nhằm mục đích phát triển, bảo vệ và hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, thúc đẩy các quan hệ hợp tác kinh tế, thương mại và khoa học - công nghệ với nước ngoài trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi, theo quy định của pháp luật.¹

Là tổ chức quốc gia đại diện cộng đồng doanh nghiệp, thực hiện các nhiệm vụ liên quan tới chức năng tham mưu và cầu nối về chính sách pháp luật giữa cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước, công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp luôn được VCCI chú trọng. VCCI hiện đang thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp ở hai nhóm nội dung cơ bản, bao gồm:

- Nhóm hoạt động liên quan tới xây dựng, thực thi pháp luật trong nước trong lĩnh vực kinh doanh;
- Nhóm hoạt động liên quan tới đàm phán, thực thi các cam kết thương mại quốc tế.

Các hoạt động này được chú trọng và thực hiện đều khắp ở tất cả các đơn vị của VCCI (bao gồm văn phòng ở Hà Nội và các chi nhánh, văn phòng đại diện ở các địa phương lớn trên cả nước: Hải Phòng, Thanh Hoá, Vinh, Đà Nẵng, Khánh Hoà, Bình Thuận, Tp. Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Vũng Tàu).

Hàng năm, VCCI xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể cho toàn bộ hệ thống các đơn vị chuyên môn, văn phòng, các chi nhánh, văn phòng đại diện, các đơn vị trực thuộc, trong đó bao gồm hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Kế hoạch hoạt động của VCCI là nhằm thực hiện các chức năng và nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước, Chính phủ giao. Cụ thể liên quan đến công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có:

- Kế hoạch thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

¹ Theo Điều lệ được Thủ tướng phê duyệt (tại Quyết định số 2177/QĐ-TTg ngày 11/11/2016)

- Loạt Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm;
- Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;
- Kế hoạch công tác năm của VCCI...

CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ PHÁP LÝ CỤ THỂ

Hoạt động này được thực hiện dưới rất nhiều hình thức để cung cấp thông tin đa dạng, phù hợp với nhu cầu của các doanh nghiệp.

I. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Cung cấp thông tin pháp luật tới doanh nghiệp

Với sự phát triển mạnh mẽ của internet và công nghệ thông tin, theo xu hướng chuyển đổi số trong rất nhiều lĩnh vực, VCCI xây dựng và vận hành rất nhiều trang/công thông tin khác nhau để chuyển tải thông tin pháp luật tới doanh nghiệp. Việc truyền tải thông tin thông qua website, phương tiện điện tử sẽ có sức lan tỏa và hướng đến được nhiều đối tượng hơn, tiết kiệm thời gian và chi phí.

Những thông tin chuyên tải bao gồm cả pháp luật trong nước, pháp luật hội nhập kinh tế quốc tế và những chính sách dự kiến được xây dựng và ban hành. Có thể kể đến rất nhiều ví dụ như:

- Website chính thức của VCCI www.vcci.com.vn có hai chuyên mục: Pháp luật và Hỏi đáp chính sách, đăng tải các thông tin về chính sách, pháp luật và hỏi đáp trong nhiều lĩnh vực, ở các tình huống cụ thể;
- Website của Tạp chí Diễn đàn doanh nghiệp (cơ quan trực thuộc VCCI) www.diendandoanhngghiep.vn có chuyên mục Pháp luật: đăng tải các thông tin về kinh doanh và pháp luật, hồ sơ vụ việc, tư vấn cho doanh nghiệp và đơn thư bạn đọc (các vấn đề vướng mắc của doanh nghiệp). Ngoài cách làm truyền thống (ảnh và chữ) như trước đây, Tạp chí Diễn đàn doanh nghiệp đã tăng cường tích hợp truyền thông đa phương tiện trong bài viết (video, clips), tạp chí điện tử, Bản tin video, talkshow... đáp ứng được yêu cầu về cả về số lượng, chất lượng, góp phần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật tới doanh nghiệp;
- Website www.vibonline.com.vn (chuyên trang về xây dựng pháp luật) đăng tải các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), đề nghị xây dựng VBQPPL, các chương trình, đề án, các tài liệu liên quan, kiến nghị

của doanh nghiệp, hiệp hội, chuyên gia, các đề cương/ đặc san tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Trong 5 năm trở lại đây, trang Vibonline nhận được trung bình 6 triệu lượt truy cập mỗi năm, đã đăng tải 3015 lượt dự thảo VBQPPL và các tài liệu kèm theo (dự thảo, dự thảo tờ trình, bản thuyết minh chi tiết, đánh giá tác động của dự thảo, tổng kết quá trình thi hành pháp luật, các ý kiến chuyên gia, thông tin trên báo chí, thông tin soạn thảo...), 5468 ý kiến của VCCI, 219 sự kiện về xây dựng và thi hành pháp luật...;

- 03 Cổng thông tin của Trung tâm WTO và Hội nhập, đây là đầu mối cung cấp thông tin pháp lý về hội nhập kinh tế quốc tế lớn nhất Việt Nam:
 - Cổng thông tin về các thỏa thuận và chính sách thương mại với 02 phiên bản: www.trungtamwto.vn (Tiếng Việt)/ www.wtocenter.vn (Tiếng Anh);
 - Cổng thông tin về các biện pháp phòng vệ thương mại với 02 phiên bản www.chongbanphagia.vn (Tiếng Việt)/ www.antidumping.vn (Tiếng Anh); và
 - Cổng thông tin về Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) với 02 phiên bản www.aecvcci.vn (tiếng Việt) www.en.aecvcci.vn (tiếng Anh)

Những trang thông tin này cập nhật chi tiết và kịp thời cho doanh nghiệp về các cam kết thương mại quốc tế đã ký kết và chuẩn bị ký kết (WTO, các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, các Hiệp định khác, thông tin thị trường), các phương án đàm phán, giải quyết tranh chấp, nội dung, khuyến nghị rủi ro và khuyến nghị cách tuân thủ, vận dụng hiệu quả nhất các cam kết trong hoạt động của doanh nghiệp theo từng nhóm ngành cụ thể;

- Website của Văn phòng Giới sử dụng lao động thuộc VCCI <https://beavccivietnam.com.vn/> có chuyên mục Pháp luật cung cấp và đăng tải các thông tin về pháp luật lao động: thỏa ước lao động và quan hệ lao động, bảo hiểm xã hội, bình đẳng giới, an toàn vệ sinh lao động, trách nhiệm xã hội...;
- Website của Trung tâm xác nhận chứng từ thương mại thuộc VCCI www.covcci.com.vn đăng tải các quy định pháp luật về xuất xứ, giải đáp thắc mắc liên quan đến xuất xứ và giấy chứng nhận xuất xứ.
- Trang thông tin điện tử tổng hợp www.vccinews.com và cổng Thông tin hỗ trợ Xuất nhập khẩu tại địa chỉ: <http://export.vccinews.com/> là chuyên trang thông tin tiếng Anh tập trung vào các hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam, các cơ chế chính sách và số liệu thống kê liên quan, danh mục

các doanh nghiệp xuất khẩu điển hình của Việt Nam, cũng như thông tin chào mua, chào bán của doanh nghiệp trong nước và quốc tế.

2. Tổ chức khoá đào tạo

VCCI đã tổ chức hàng trăm khoá đào tạo về pháp luật thương mại Việt Nam, đặc biệt là các kỹ năng pháp lý, thông tin về những quy định mới nhất liên quan đến doanh nghiệp, các vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp (thuế, kế toán, quản trị doanh nghiệp, lao động...) theo từng nhóm doanh nghiệp, ngành hàng. Từ 2017 đến 2020, VCCI đã tổ chức được gần 4.300 khóa đào tạo cho hơn 200.000 lượt doanh nghiệp tham dự. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và việc thực hiện giãn cách xã hội từ năm 2020 đến nay, hoạt động đào tạo của VCCI đã bị ảnh hưởng khá lớn. Nhiều khóa đào tạo trong kế hoạch của các chương trình, dự án đã phải lùi thời gian tổ chức. Nhằm ứng phó với tình hình này, VCCI đã nghiên cứu, triển khai và đưa vào khai thác hệ thống đào tạo trực tuyến (E-learning).

3. Biên tập, phát hành ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật

VCCI biên soạn và phát hành tài liệu, ấn phẩm và cẩm nang về pháp luật; tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên nhiều lĩnh vực: pháp luật lao động, thuế, hải quan, thương mại quốc tế, các mẫu hợp đồng, quản trị nội bộ doanh nghiệp, trọng tài và các phương thức giải quyết tranh chấp...

Biên soạn và phát hành bản điện tử và bản in các ấn phẩm như: Cẩm nang Xuất khẩu Việt Nam, Cẩm nang doanh nghiệp “Tóm lược Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – EU (EVFTA)”; Cẩm nang “CPTPP và Cơ hội thị trường Canada”, Cẩm nang doanh nghiệp “Quy tắc xuất xứ trong các FTA mà Việt Nam là thành viên”; Sách nhỏ hướng dẫn về ATISA, Sổ tay đấu thầu gỗ hợp pháp cho người đấu thầu, Cẩm nang doanh nghiệp “Tổng hợp cam kết trong các FTA đối với các sản phẩm ngành Gỗ, ngành Chăn nuôi, ngành Thủy sản”.

Phát hành bản tin online Doanh nghiệp xây dựng pháp luật: thông tin về những chính sách mới, những thông tin về soạn thảo VBQPPL.

• Hoạt động khác

Bên cạnh đó, VCCI cũng phối hợp với các đơn vị khác để thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cụ thể như tham gia talkshow, phỏng vấn, viết bài trên các phương tiện thông tin đại chúng tuyên truyền về pháp luật của VTV1, VTV2, VOV1 Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Truyền hình Nhân dân, Truyền hình TTXVN...các bài viết, trả lời phỏng vấn các báo Diễn đàn doanh nghiệp, Đầu tư, Công Thương, Tài chính, Tuổi trẻ, Giao thông, Thời báo Kinh tế Sài Gòn...

Ngoài ra, VCCI đã có những chương trình cụ thể để tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hỗ trợ doanh nghiệp như: Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về Cộng đồng kinh tế ASEAN; Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU (EVFTA); Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP-CPTPP); Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân nhỏ và siêu nhỏ tiếp cận và tận dụng hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhằm ứng phó kịp thời với tác động của dịch Covid-19; Hỗ trợ phát triển DNNVV trong hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo thông qua tuyên truyền, phổ biến Luật hỗ trợ DNNVV và tăng cường khả năng tiếp cận nguồn vốn từ Quỹ khởi nghiệp sáng tạo cho DNNVV; Hỗ trợ DNNVV do nữ làm chủ đổi mới phương thức quản lý doanh nghiệp trên cơ sở phát huy tối đa các nguồn lực nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập; Tăng cường tiếng nói của doanh nghiệp trong tái cơ cấu kinh tế; Nâng cao năng lực cạnh tranh của DNNVV tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu... nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận được với các nguồn lực, xúc tiến phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường, nâng cao năng lực quản trị, năng lực lập kế hoạch và năng lực cạnh tranh.

Có thể thấy, VCCI đã sử dụng nhiều cách thức để đưa đến cho cộng đồng doanh nghiệp các thông tin về chính sách pháp luật trong nước và thương mại quốc tế mà Việt Nam tham gia. Đây là hoạt động quan trọng, góp phần giúp doanh nghiệp nhận biết các chính sách, qua đó chấp hành và thực thi có hiệu quả các chính sách này.

II. Giải đáp vướng mắc, tư vấn về pháp luật cho doanh nghiệp, đối thoại tháo gỡ khó khăn

Các ý kiến của doanh nghiệp về nhiều vấn đề khác nhau trong thực tiễn hoạt động được phản ánh và VCCI tổng hợp theo nhiều kênh khác nhau:

1. Tổ chức các cuộc gặp gỡ, diễn đàn, đối thoại:

- Qua các cuộc gặp Thủ tướng với doanh nghiệp: hàng nghìn doanh nghiệp tham gia cuộc gặp (trực tiếp và trực tuyến), thể hiện tâm tư nguyện vọng. Trên cơ sở các kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp, Chính phủ tiếp tục hoàn thiện thể chế tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển. Đặc biệt, trong bối cảnh doanh nghiệp đang đối mặt với khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, VCCI đã thực hiện 02 Báo cáo Thủ tướng về kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp với 180 kiến nghị cụ thể về các nhóm các vấn đề liên quan đến chính sách tài khóa, tín dụng, chính sách lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, cải cách thủ tục hành chính và các kiến nghị trong từng lĩnh vực cụ thể khác. Tại Hội nghị Thủ tướng Chính phủ với Doanh nghiệp với chủ đề: *“Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp, cùng nỗ lực, vượt thách thức, đón thời cơ, phục hồi nền kinh tế”*, Chủ tịch VCCI đã đề xuất các giải pháp chủ yếu để hỗ trợ doanh

nghiệp ổn định và phát triển sản xuất – kinh doanh sau dịch, thực hiện tái cấu trúc, góp phần vào khôi phục kinh tế sau dịch bệnh.

- Tổ chức tổ chức Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam (02 kỳ) một năm: Trong 20 năm qua, VBF luôn được coi là kênh đối thoại chính sách thường niên quan trọng của Chính phủ Việt Nam với Hiệp hội các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Tại diễn đàn này, Đại diện các Hiệp hội doanh nghiệp FDI tham gia Diễn đàn với nhiều kiến nghị cụ thể, trong đó tập trung xoay quanh các vấn đề liên quan đến việc tiếp tục đẩy mạnh đơn giản hóa quy trình, thủ tục hành chính nhằm hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp, thực hiện Chính phủ điện tử, chuyển giao một số dịch vụ công... Những khuyến nghị chính sách cụ thể, trực diện sẽ được chuyển tới người đứng đầu Chính phủ và các cơ quan của Chính phủ, các kiến nghị đều được các bộ, ngành nghiêm túc tiếp thu và xem xét giải quyết;

- Tổ chức Hội nghị đối thoại về chính sách pháp luật, đối thoại với cơ quan thẩm quyền trong một số ngành cụ thể. Cụ thể:

- Hội nghị đối thoại giữa Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan về Thuế và Hải quan tại Hà Nội và Tp Hồ Chí Minh; Hội nghị đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp về chính sách thuế, thủ tục hành chính thuế tại nhiều địa phương; khảo sát đánh giá hiệu quả hoạt động Cải cách thủ tục hành chính của ngành Thuế và Hải quan;
- VCCI đã phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu tại Việt Nam (Eurocharm) thành lập “Hội đồng doanh nghiệp Việt Nam – Châu Âu (EVBC)”. EVBC là một cơ chế hợp tác, tham vấn song phương, đóng vai trò nền tảng nhằm tạo cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam và EU có cơ hội đối thoại trực tiếp với lãnh đạo Chính phủ, các Bộ ngành và các cơ quan hữu quan của Việt Nam cũng như các cơ quan tại Ủy ban Châu Âu, Nghị viện Châu Âu và các cơ quan khác tại các quốc gia thành viên của Liên minh Châu Âu nhằm đóng góp ý kiến về các chính sách và chia sẻ thông tin về các quy định của Liên minh Châu Âu và/hoặc các quy định pháp luật Việt Nam liên quan đến việc áp dụng và thực thi các Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – EU. Việc thành lập EVBC là cơ chế hữu ích thúc đẩy việc triển khai thực hiện EVFTA và hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam đẩy mạnh hợp tác đầu tư, xuất nhập khẩu vào EU;
- Phối hợp Bộ Tư pháp tổ chức “Diễn đàn đối thoại để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực thi pháp luật hợp đồng dân sự” (ngày 11/12/2020). Hoạt động này nằm trong khuôn khổ nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày

02/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hoàn thiện pháp luật về hợp đồng và giải quyết tranh chấp hợp đồng bằng phương thức trọng tài thương mại, hòa giải thương mại;

- Ký kết Chương trình phối hợp công tác giai đoạn 2019-2023 với Bộ Lao động, Thương binh - Xã hội và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam nhằm đảm bảo sự chia sẻ, phản biện, thống nhất trong việc đề xuất, ban hành các chính sách, pháp luật liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người sử dụng lao động, người lao động, đoàn viên công đoàn, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về lao động và công đoàn; phối hợp với Oxfam, Tổ chức Lao động Quốc tế tại Việt Nam (ILO) triển khai chương trình thí điểm nâng cao năng lực tổ chức đại diện Người sử dụng lao động cấp tỉnh, các khóa tập huấn về thúc đẩy bình đẳng giới tại nơi làm việc, cũng như xây dựng dự án cải thiện số lượng và chất lượng việc làm thông qua các phương thức thực hành lao động trách nhiệm tại Việt Nam...

2. Tiếp nhận đơn, thư hỏi đề nghị giải đáp hoặc doanh nghiệp

Trực tiếp tới cơ quan phản ánh... hướng dẫn, hỗ trợ, giải đáp trực tiếp, trả lời bằng văn bản, cung cấp tài liệu pháp luật, giới thiệu tra cứu văn bản trên các trang thông tin điện tử của VCCI nhằm đáp ứng nhu cầu tìm hiểu, giải quyết vướng mắc trong quá trình tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp. Riêng trong năm 2020, VCCI đã tổ chức tư vấn cho hơn 9.000 lượt doanh nghiệp; cung cấp thông tin trực tiếp cho gần 80.000 lượt doanh nghiệp, hướng dẫn doanh nghiệp về sở hữu trí tuệ, PPP, các cam kết FTA...;

3. Tổng hợp khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp

VCCI thực hiện theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 35/NQ-CP về "Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020", theo đó VCCI tổng hợp khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp chuyển tới các cơ quan quản lý nhà nước để xử lý, giải quyết; định kỳ hàng tháng báo cáo Thủ tướng Chính phủ, hàng quý báo cáo Chính phủ tình hình kết quả thực hiện; công khai trên trang thông tin điện tử của VCCI.

III. Thể hiện nguyện vọng, ý kiến của doanh nghiệp trong hoạt động xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật

Thông qua hoạt động xây dựng pháp luật, giám sát theo dõi thi hành pháp luật, các doanh nghiệp tham gia ý kiến góp ý dự thảo, đề nghị xây dựng VBQPPL sẽ có hiểu biết và đồng thuận hơn khi thực thi đối với những chính sách, quy định của Nhà nước.

Hoạt động này cũng được thực hiện dưới rất nhiều hình thức đa dạng.

1. Góp ý đề nghị xây dựng VBQPPL, hoàn thiện dự thảo VBQPPL

✓ Đối với pháp luật trong nước

VCCI tổ chức lấy ý kiến, huy động các doanh nghiệp tham gia với nhiều hình thức khác nhau (tổ chức hội thảo, diễn đàn đối thoại, khảo sát ý kiến, lấy ý kiến qua công văn/email/website. Số lượng văn bản tham gia cụ thể:

2017: 130 dự thảo

2018: 125 dự thảo

2019: 115 dự thảo

2020: 141 dự thảo

10 tháng đầu năm 2021: 120 dự thảo

VCCI tổ chức các hội thảo, tọa đàm nhằm truyền tải thông tin và lấy ý kiến các doanh nghiệp về các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, thông tin tổng hợp về các thay đổi về chính sách, góp ý xây dựng các văn bản pháp luật từ phía các doanh nghiệp. VCCI đã tổ chức hội thảo lấy ý kiến đối với hầu hết các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có tác động lớn tới doanh nghiệp. Do tác động của dịch Covid-19 nên các hoạt động hội thảo bị thu hẹp, tuy nhiên, đã có sự phối hợp rất tích cực và đa dạng với các cơ quan soạn thảo, hiệp hội doanh nghiệp và các đơn vị trong VCCI.

✓ Đối với pháp luật thương mại quốc tế

VCCI đã xây dựng các Khuyến nghị chính sách về TPP-CPTPP, các hiệp định thương mại tự do. Thực hiện các bản Góp ý - Bình luận về các vấn đề hội nhập; tổ chức và tham gia trình bày tại các Hội thảo về các Hiệp định Thương mại Tự do:

Đã góp ý hàng loạt dự thảo các vấn đề về hội nhập như: Tờ trình về việc xem xét gia nhập Công ước Montreal 1999 về thống nhất các quy tắc hàng không quốc tế của Bộ Giao thông vận tải; Đề án nâng cao năng lực đội ngũ trọng tài viên, Trung tâm trọng tài; Dự thảo MRA về hệ thống kiểm tra và chứng nhận VSTP đối với thực phẩm chế biến sẵn trong ASEAN; phương án mở cửa thị trường hàng hóa Hiệp định thương mại Việt Nam – Cuba; phương án đàm phán Thỏa thuận bảo hộ đầu tư Việt Nam – Đài Loan (Trung Quốc)...

VCCI cũng đã thực hiện các rà soát pháp luật Việt Nam với các cam kết EVFTA/TPP và xây dựng hàng loạt khuyến nghị đối với doanh nghiệp để vận dụng hiệu quả các cam kết thương mại quốc tế (ví dụ: Nghiên cứu đề xuất chính sách hỗ trợ phát triển các ngành trong bối cảnh hội nhập: ngành bán lẻ và chế biến đồ gỗ xuất khẩu).

2. Rà soát, tổng hợp kiến nghị hoàn thiện pháp luật

VCCI đã tổ chức rà soát pháp luật, tham vấn doanh nghiệp để phát hiện chồng chéo, bất cập, kiến nghị, đề xuất sửa đổi/bổ sung VBQPPL. Thông qua các hoạt động này, doanh nghiệp tham gia ý kiến phản ánh các vấn đề trong thực thi pháp luật, trao đổi thảo luận với các cơ quan soạn thảo, chuyên gia để hiểu rõ hơn về các quy định pháp luật.

- 2019: VCCI trình Thủ tướng Chính phủ Báo cáo rà soát 25 chồng chéo lớn trong các Luật, văn bản pháp luật thuộc các lĩnh vực có tác động rất lớn tới doanh nghiệp và môi trường kinh doanh, như: đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, nhà ở, kinh doanh bất động sản... (tại công văn số 1739/PTM-PC ngày 01/8/2019). Ý kiến tổng hợp và phân tích này được rút ra từ hơn 200 vấn đề phản ánh từ thực tiễn, rà soát hệ thống pháp luật để chỉ ra các mâu thuẫn chồng chéo của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng, Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Quy hoạch Đô thị, Luật Tài nguyên nước... và rất nhiều Nghị định và văn bản hướng dẫn. VCCI có báo cáo chính thức gửi Chủ tịch Quốc hội. Báo cáo nhanh này đã được Quốc hội và Chính phủ rất quan tâm và đánh giá cao, đã thúc đẩy một chương trình rà soát chồng chéo của Quốc hội và Chính phủ.
- Thủ tướng đã thành lập Tổ công tác về rà soát văn bản quy phạm pháp luật, trong đó Chủ tịch VCCI là Tổ phó Tổ Công tác và VCCI phụ trách Nhóm 1: Nhóm rà soát văn bản quy phạm pháp luật quy định về “điều kiện gia nhập thị trường, tổ chức quản lý và hoạt động của doanh nghiệp (kể cả doanh nghiệp nhà nước và hợp tác xã)”, VCCI đã tiến hành rà soát hơn 400 VBQPPL, tổng hợp từ hàng nghìn ý kiến phản ánh của doanh nghiệp, hiệp hội, chính quyền địa phương để xây dựng Báo cáo đưa ra kiến nghị sửa đổi 92 VBQPPL. VCCI cũng tham gia các cuộc họp và xây dựng báo cáo.
- Từ thông tin của các doanh nghiệp, VCCI đã tiến hành rà soát, phân tích các bất cập của quy định pháp luật hiện hành, từ đó kiến nghị sửa đổi, hoàn thiện quy định pháp luật trong nhiều kênh khác nhau. VCCI đã làm việc với các Bộ về các vấn đề chồng chéo mâu thuẫn trong các Luật.
- Tổng kết thực tiễn thi hành pháp luật: tổng hợp thông tin từ các doanh nghiệp, tổng kết thực tiễn thi hành các quy định nhằm phát hiện những vướng mắc và đề xuất hướng sửa đổi kèm theo các kiến nghị định hướng sửa đổi và các kiến nghị cụ thể khác (Bộ luật dân sự, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật kế toán, Luật phá sản, Luật thương mại, Luật Điều ước quốc tế, Luật trọng tài thương mại...).

- Rà soát các điều kiện kinh doanh và danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện tại Phụ lục Luật đầu tư: góp ý sửa đổi hơn 50 Nghị định về điều kiện kinh doanh, tiếp tục rà soát các điều kiện kinh doanh trong một số lĩnh vực cụ thể (Công thương, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ). Làm việc sâu với các bộ, ngành (Bộ Công thương, Bộ Giao thông vận tải)... về các khuyến nghị cải cách cụ thể của VCCI liên quan đến điều kiện kinh doanh.

3. Hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp giám sát, theo dõi thi hành pháp luật, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, cải thiện môi trường kinh doanh

Trên cơ sở thực tiễn kinh doanh của doanh nghiệp và những nghiên cứu chuyên sâu, ***Báo cáo Dòng chảy pháp luật kinh doanh*** hàng năm phân tích một số nội dung đáng chú ý trong các quy định, chính sách pháp luật được ban hành, những thay đổi pháp luật kinh doanh lớn trong năm, tóm tắt những thảo luận pháp luật nổi bật và đi sâu vào một số chủ đề pháp luật quan trọng. Ví dụ: (1) Gỡ bỏ rào cản cho doanh nghiệp, thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển, những thành tựu, điểm sáng, những tồn tại, rào cản, hạn chế (rà soát điều kiện kinh doanh, thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính, chuyển động trong kiểm tra chuyên ngành, những ưu đãi hỗ trợ cho đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp), (2) Thách thức về mặt chính sách đối với những phương thức kinh doanh mới trong sự phát triển của nền kinh tế hiện đại, đặc biệt là sự phát triển của công nghệ trong nền kinh tế chia sẻ, Khung khổ pháp lý cho kinh tế số, Cải cách trong Các quy định về điều kiện gia nhập thị trường...

Báo cáo là những thông tin rất hữu ích cho những người cần có cái nhìn tổng quan về pháp luật kinh doanh của Việt Nam hay muốn tìm hiểu sâu về những chủ đề pháp luật kinh doanh quan trọng. Đồng thời cũng là tiếng nói của cộng đồng doanh nghiệp tới các cơ quan hoạch định chính sách để có những cải thiện hơn nữa, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong thời gian tới. Đây cũng là thông tin tuyên truyền pháp luật tới các doanh nghiệp.

Báo cáo đánh giá thực hiện Nghị quyết 02 và Nghị quyết 35 của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh và phát triển doanh nghiệp từ góc nhìn của các doanh nghiệp: Báo cáo đưa ra các kết quả thực hiện trong các lĩnh vực mà Nghị quyết đã giao nhiệm vụ cho các cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương. Các kết quả này cung cấp cho Chính phủ và các cơ quan nhà nước có liên quan thông tin từ doanh nghiệp và cấp cơ sở về việc thực hiện các Nghị quyết 02 và Nghị quyết 35. Báo cáo cũng tổng kết những mô hình hay, hiệu quả mà một số cơ quan nhà nước đã thực hiện thời gian qua.

IV. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

VCCI xác định công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, là nhiệm vụ thường xuyên của VCCI. VCCI đã tăng cường triển khai và thực hiện nhiệm vụ này bằng nhiều hình thức, nội dung sát thực, cố gắng hỗ trợ doanh nghiệp kịp thời.

Về nội dung, VCCI đã chủ động xây dựng đa dạng các nội dung hỗ trợ không chỉ các nội dung pháp luật trong nước mà còn các quy định pháp luật quốc tế tương ứng với từng ngành, lĩnh vực, loại hình doanh nghiệp... đảm bảo các doanh nghiệp nắm bắt và cập nhật được các chính sách pháp luật kịp thời để thực thi tại doanh nghiệp. Đồng thời, trong quá trình triển khai các chương trình hỗ trợ, VCCI đã nắm bắt được các nguyện vọng, đề xuất của doanh nghiệp và phản ánh kịp thời đến các cơ quan có thẩm quyền về việc giải quyết khó khăn vướng mắc, kiến nghị thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Về hình thức, VCCI luôn khai đa dạng các phương thức khác nhau để đảm bảo thông tin được cập nhật thường xuyên và kịp thời tới các doanh nghiệp. Theo đó, VCCI đã chủ động tổ chức các diễn đàn, hội thảo nhằm trao đổi, phổ biến, giải thích, hướng dẫn các quy định pháp luật tới doanh nghiệp, đồng thời giải đáp những vấn đề thực tế doanh nghiệp đang khó khăn, vướng mắc. Không những vậy, VCCI cũng tăng cường sự lồng ghép trên các phương tiện thông tin khác như báo, tạp chí của cộng đồng doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, cập nhật quy định pháp luật mới trên các trang thông tin điện tử của VCCI, tổ chức các khoá đào tạo trực tuyến, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận các thông tin về pháp luật, giúp cho doanh nghiệp nhận thức sâu sắc và có nghĩa vụ chấp hành theo quy định của pháp luật.

Về phạm vi, VCCI đã có sự chú trọng và đẩy mạnh công tác hỗ trợ hướng về các địa phương, các cơ sở, thông qua hoạt động của các chi nhánh, văn phòng đại diện tại các địa phương, nỗ lực hỗ trợ kịp thời cho các doanh nghiệp, ví dụ như tuyên truyền những quy định mới, sát thực, ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, nắm bắt nguyện vọng của doanh nghiệp thông qua các đối thoại, gặp gỡ.

Về công tác phối hợp, VCCI có sự phối hợp nhiệt tình và có trách nhiệm từ các cơ quan bộ, ngành ở trung ương và địa phương, các hiệp hội doanh nghiệp trong và ngoài nước, một số đối tác nước ngoài.

Về đổi mới trong hoạt động, để khắc phục sự hạn chế về nguồn lực, về địa lý, về khó khăn do giãn cách vì COVID-19, VCCI đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới hoạt động để đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp trong bối cảnh hiện nay.

Về nguồn lực, VCCI cố gắng thúc đẩy xã hội hoá, huy động thêm nguồn lực từ bên ngoài để phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật cho các doanh nghiệp.

2. Khó khăn, hạn chế

Về mức độ tuân thủ của doanh nghiệp: một số doanh nghiệp được cập nhật thông tin nhưng triển khai tại công ty/doanh nghiệp mình chưa hiệu quả, khó thay đổi thói quen về nhận thức pháp luật. Khi doanh nghiệp có tranh chấp thì mới nhận thức được tầm quan trọng của việc tuân thủ pháp luật.

Về ngân sách: Mặc dù VCCI đã triển khai một số hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động nhưng nguồn kinh phí rất hạn chế, chưa thể đáp ứng được hết yêu cầu ngày càng đa dạng và phức tạp của doanh nghiệp, nhất là trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và có rất nhiều khó khăn do đại dịch COVID-19.

Về phạm vi: Do nguồn lực hạn chế, VCCI không có hiện diện tại tất cả các địa phương nên chưa thể nắm bắt được kịp thời tất cả nhu cầu của doanh nghiệp về những chủ đề pháp luật ở từng địa phương, đặc biệt là các địa phương vùng sâu vùng xa, vùng còn khó khăn.

Ngoài ra, do ảnh hưởng của dịch Covid từ năm 2020 nên việc triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật cũng trở nên khó khăn hơn.

Về khả năng tiếp cận thông tin pháp luật của doanh nghiệp: vẫn còn nhiều hạn chế: theo khảo sát PCI của VCCI thì một trong những chỉ số có điểm số thấp nhất đó là chỉ số minh bạch. Các doanh nghiệp cho rằng khả năng tiếp cận tới các thông tin pháp lý là hạn chế. Khả năng tiếp cận thông tin và tham dự các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật của các hiệp hội doanh nghiệp (với vai trò là đại diện của các doanh nghiệp) chưa cao.

Khả năng tiếp cận thông tin về các cam kết quốc tế về thương mại rất thấp: phần lớn các doanh nghiệp chỉ biết tới các FTA mới ở cái tên, số lượng các đối tác hay các miêu tả chung về tính chất phạm vi... mà không biết tới các nội dung cam kết cơ bản, hay xa hơn nữa là chi tiết các cam kết cụ thể liên quan tới ngành mình, lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

Doanh nghiệp ít được tham gia vào quá trình rà soát pháp luật nội địa thực thi cam kết: công tác tham vấn trong rà soát pháp luật với các cam kết quốc tế chưa được chú trọng.

V. Kiến nghị

Từ thực tiễn thực hiện có những thành công nhất định và còn những mặt hạn chế, VCCI có một số đề xuất như sau:

1. Hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, vượt qua đại dịch

- Hỗ trợ để doanh nghiệp tiếp cận được các chính sách hỗ trợ một cách hiệu quả (chính sách tiếp cận vốn, chính sách giải quyết các khó khăn tài chính, chính sách chống dịch...);
- Có các chính sách hỗ trợ kịp thời và giải quyết được khó khăn của doanh nghiệp và cần giảm thiểu tối đa các thủ tục hành chính, chính quyền địa phương tạo điều kiện tối đa cho doanh nghiệp nhằm đảm bảo chi phí thực thi thấp nhất;
- Trung ương ban hành chính sách rõ ràng, đồng bộ và thống nhất; các tỉnh, thành phố thực thi phù hợp với tình hình địa phương. Ví dụ, Trung ương đưa ra các mức giãn cách theo các tiêu chí dịch tễ; địa phương dựa vào tình hình để lựa chọn mức độ phù hợp, và thực thi hiệu quả.
- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Lao động, Thương binh và xã hội, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các bộ ngành liên quan khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện miễn, giảm các loại thuế, phí, tiền điện, nước và các biện pháp đã nêu trong Nghị quyết 105/NQ-CP; kiểm tra tiến độ và hiệu quả thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất ngân hàng, gia hạn nợ, miễn, giảm các loại thuế, phí, tiền điện, nước cho các DN, HTX, hộ kinh doanh bị ảnh hưởng nặng bởi dịch bệnh; miễn, giảm, hỗ trợ liên quan đến: BHXH, kinh phí công đoàn...

2. Tăng cường công khai, minh bạch

- Cần tăng cường minh bạch trong xây dựng pháp luật: Minh bạch trong soạn thảo VBQPPL, với mục tiêu cụ thể là mở ra không gian để cộng đồng doanh nghiệp được thảo luận, nêu chính kiến, bày tỏ quan điểm và góp ý đối với các chính sách, pháp luật tương lai mà các Bộ ngành chịu trách nhiệm soạn thảo. Sự minh bạch ở đây còn hạn chế (thể hiện ở việc cung cấp thông tin, thời hạn lấy ý kiến, xử lý tiếp thu các ý kiến...);
- Công khai minh bạch các chính sách, quy định: Việc tiếp cận thông tin chính sách, quy định là rất quan trọng đối với cộng đồng kinh doanh. Nhiều hiệp hội doanh nghiệp kiến nghị các cơ quan nhà nước cần công khai rộng rãi các chính sách, quy định để các doanh nghiệp, hợp tác xã (HTX) và hộ kinh doanh thuận lợi trong tiếp cận thông tin. Các hướng

dẫn thực hiện cần rõ ràng hơn với những tiêu chí đánh giá cụ thể giúp đánh giá mức độ hoàn thành của mục tiêu đề ra và kết quả thực hiện sau khi áp dụng giải pháp trong Nghị quyết 105 cũng như các chương trình, chính sách hỗ trợ khác. Trong quá trình này, các cơ quan chức năng cũng cần vận hành hiệu quả đường dây nóng và hòm thư điện tử để tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp, người dân để điều chỉnh kịp thời các quy định, chính sách.

3. Tăng cường hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

- Cần tăng cường hiệu quả tuyên truyền, phổ biến pháp luật từ các cơ quan nhà nước (cả pháp luật trong nước và các cam kết quốc tế): cải thiện mức độ đầy đủ của các loại thông tin cung cấp cho các đối tượng liên quan, mức độ cập nhật và tính thân thiện của các trang tin điện tử. Đặc biệt, cần tập trung hơn nữa vào việc cung cấp các thông tin pháp luật hữu ích cho doanh nghiệp chứ không chỉ đơn thuần là VBQPPL;
- Lồng ghép các chương trình để tăng hiệu quả;
- Chú trọng vùng sâu vùng xa - là những nơi khó tiếp cận nhiều thông tin, kết quả thực hiện thời gian qua cho thấy các địa phương này đánh giá cao và rất mong muốn tiếp tục tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục pháp luật;
- Gắn kết phổ biến pháp luật với xây dựng, góp ý, rà soát pháp luật;
- Có tài liệu thống nhất trong toàn quốc về các vấn đề cần tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho doanh nghiệp, để đảm bảo việc áp dụng được đồng bộ đối với các doanh nghiệp;
- Đa dạng hóa hình thức, phương thức tuyên truyền phổ biến pháp luật, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động giáo dục và phổ biến pháp luật;

4. Tăng cường hiệu quả hoạt động rà soát, kiểm tra, tổng kết thi hành pháp luật

- Tăng cường hiệu quả hoạt động rà soát, kiểm tra, tổng kết thi hành pháp luật, rà soát pháp luật nội địa để thực thi cam kết quốc tế;
- Cần tạo điều kiện để doanh nghiệp tham gia vào quá trình xây dựng, thi hành, rà soát điều chỉnh bất cập pháp luật.

5. Tăng cường cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp

- Tăng cường cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp: Tập trung vào việc cải tiến thủ tục thuế, hải quan, tiếp cận đất đai, thanh tra,

kiểm tra, môi trường; Tinh thần, thái độ phục vụ của các công chức làm việc trong lĩnh vực trên;

- Tăng cường rà soát, đánh giá các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện để xác định chính xác các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện phù hợp với mục tiêu quy định tại Luật đầu tư, vừa đảm bảo sự quản lý của nhà nước vừa hiện thực hóa quyền tự do kinh doanh của doanh nghiệp;
- Giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp;
- Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp: bảo vệ quyền lợi của doanh nghiệp khi làm thủ tục phá sản doanh nghiệp; thi hành án dân sự, răn đe và xử lý nghiêm các hành vi cạnh tranh không lành mạnh, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ; bảo vệ doanh nghiệp trong quan hệ lao động; xử lý nghiêm việc thanh tra, kiểm tra không đúng quy định.

6. Đáp ứng ngày càng cao nhu cầu của doanh nghiệp

- Các bộ, ngành và chính quyền địa phương thường xuyên nắm bắt phản ánh, kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân về các chính sách trong quá trình thực hiện để kịp thời xử lý các bất cập trong các chính sách, quy định. Đối với những những chính sách chậm triển khai hoặc chưa phù hợp Chính phủ cần sớm xem xét, chỉ đạo kịp thời và điều chỉnh quy định phù hợp với tình hình để hỗ trợ nền kinh tế mà trọng tâm là vực dậy khu vực doanh nghiệp, HTX mà vẫn đồng thời đảm bảo hiệu quả phòng chống dịch. Khảo sát, nghiên cứu nhu cầu của các doanh nghiệp, các đối tượng khác để đáp ứng yêu cầu thông tin sát thực tiễn nhất, hiệu quả nhất; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa VCCI và các địa phương để nắm bắt được nhu cầu của doanh nghiệp;
- Đa dạng các hình thức cung cấp thông tin để nhiều đối tượng có thể tiếp cận nguồn thông tin thích hợp và dễ dàng hơn, đẩy mạnh những hình thức áp dụng khoa học công nghệ hiện đại;
- Lựa chọn các báo cáo viên/ chuyên gia tuyên truyền pháp luật: là những chuyên gia nắm vững kiến thức pháp luật và giàu kinh nghiệm thực tiễn;

7. Hiện đại hoá, tăng cường phối hợp, tìm kiếm và sử dụng nguồn lực hiệu quả

- Tăng cường phối hợp với bộ ngành, địa phương trong việc phối hợp trả lời vướng mắc, giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp;
- Chia sẻ thông tin để nhân rộng kết quả thông qua một hoạt động để tiết kiệm chi phí và tránh sự trùng lặp;

- Phối hợp với nhiều cơ quan/ tổ chức, chuyên gia trong và ngoài nước để huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, cũng như cung cấp nhiều thông tin nhất tới doanh nghiệp.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin;
- Đẩy mạnh xã hội hoá;
- Hoàn thiện trang thông tin về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tăng cường chia sẻ thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật ở các cơ quan, địa phương để tận dụng nguồn lực, tránh trùng lặp, lãng phí;
- Tăng cường thêm nguồn lực, ngân sách cho hoạt động này.

8. Về nâng cao năng lực

- Có các hoạt động nâng cao năng lực, bồi dưỡng, đào tạo lại các cán bộ pháp chế để đáp ứng các đòi hỏi của công việc liên quan;
- Tăng cường năng lực pháp lý của các cán bộ Hiệp hội doanh nghiệp để hỗ trợ cho doanh nghiệp hội viên.

BÀI HỌC KINH NGHIỆM VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP TỪ MÔ HÌNH "CÀ PHÊ DOANH NGHIỆP" VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2021 – 2030

Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp

Từ năm 2012 đến năm 2020, Đồng Tháp là địa phương có 15 năm liên tiếp nằm trong top 05 tỉnh, thành phố đứng đầu PCI cả nước, trong đó có 04 lần giành ngôi Á quân. Tại Đồng Tháp hiện có trên 4.000 doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh ở các khu, cụm, điểm công nghiệp, trong đó, có gần 300 dự án đầu tư của các nhà đầu tư.

Với mô hình “cà phê doanh nghiệp” (mô hình này từng được Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc khuyến khích nhân rộng, đến nay có trên 20 tỉnh, thành thực hiện) đã góp phần đưa tỉnh Đồng Tháp liên tục duy trì dẫn đầu về chỉ số thành phần “Tính năng động của lãnh đạo” trong nhiều năm qua.

1. Sự ra đời và phát triển của mô hình “Cà phê doanh nghiệp”

Trước khi có mô hình “Cà phê doanh nghiệp” thì các doanh nghiệp muốn liên hệ Ủy ban nhân dân Tỉnh phải gửi văn bản đến Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, sau đó Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân Tỉnh giao lại cho các sở ngành, tham mưu cho Ủy ban nhân dân Tỉnh làm việc khiến nhiều vấn đề của doanh nghiệp có khi kéo dài thời gian giải quyết, thậm chí có thể gây không thuận lợi cho doanh nghiệp.

Đầu năm 2016, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp chỉ đạo kê mấy cái bàn đá, đặt mấy chậu kiểng, treo thêm chực giò phong lan cạnh nhà ăn Văn phòng Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh để sáng sớm Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh tranh thủ tiếp doanh nghiệp trước khi họp hoặc đi công tác theo lịch công tác. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh thành lập bộ phận chuyên trách giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp và giao Phòng Đối ngoại thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh thông báo, tiếp nhận đăng ký gặp lãnh đạo tỉnh từ 06g30 hàng ngày tại quán cà phê Chủ tịch qua số điện thoại “nóng” hoặc địa chỉ thư điện tử của Phòng Đối ngoại thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh.

Từ khi mô hình “Cà phê doanh nghiệp” ra đời, đã có rất nhiều khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp đã được tháo gỡ ngay tại quán này. Từ các buổi cà phê sáng giữa lãnh đạo Tỉnh với doanh nghiệp đã giúp gỡ bỏ được không ít những trở ngại. Và quan trọng, các doanh nghiệp không phải tốn nhiều thời gian, công

sức, chi phí và qua đó rất nhiều chính sách không phù hợp được Ủy ban nhân dân Tỉnh sửa đổi, bổ sung từ góp ý của doanh nghiệp.

Với mô hình “cà phê doanh nghiệp” thì các doanh nghiệp đăng ký và thông tin trước để bộ phận Văn phòng xử lý, sau đó lên lịch bố trí tiếp nhận theo quy trình, tại buổi uống cà phê sáng từng doanh nghiệp được tạo điều kiện tự do trình bày sự việc đầy đủ, chân thật nhất, giúp lãnh đạo địa phương, ban ngành hiểu được chân tơ kẽ tóc vấn đề. Tuy với bối cảnh là trò chuyện cùng với doanh nghiệp tại buổi cà phê, nhưng lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, lãnh đạo các Sở, ngành có liên quan để cùng tham gia để nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp đang cần hỗ trợ tháo gỡ.

Qua nội dung trình bày của doanh nghiệp các ngành nghiên cứu, tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh nắm để trả lời ngay trong lúc uống cà phê sáng. Những vấn đề cần kiểm tra hồ sơ thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo bộ phận chuyên trách rà soát để trả lời nhanh nhất.

Đặc biệt có những trường hợp giải quyết nhanh chóng chỉ trong 10 phút cho vấn đề kéo dài đã 10 tuần, điển hình như: trường hợp giải quyết về xin chủ trương đầu tư của doanh nghiệp muốn đầu tư khách sạn 7 tầng tại nội thành phố Cao Lãnh với không gian mở, lại được bố trí tiếp đón riêng biệt, đại diện doanh nghiệp như được mở lòng nên trình bày thêm những điều đang vấp phải khó khăn.

Tất cả chỉ diễn ra trong 10 phút, một tốc độ xử lý nhanh đến mức nhà đầu tư “không dám tin dù đó là sự thật”. Với cách xử lý nhanh chóng, quyết đoán như trên của lãnh đạo tỉnh Đồng Tháp đã làm đại diện doanh nghiệp đề xuất dự án đầu tư bất ngờ. Theo chia sẻ của đại diện doanh nghiệp đề xuất dự án đầu tư thì *“dù đã nghe nhiều thông tin về chính quyền Đồng Tháp năng động và kiến tạo, nhưng tôi không khỏi bất ngờ cách xử lý công việc chỉ trong 10 phút mà với nhiều địa phương khác cần khoảng 10 tuần”*.

Như vậy, từ sáng kiến thực tế về mô hình “cà phê doanh nghiệp” mà đã có hàng trăm doanh nghiệp đến quán “cà phê doanh nhân – doanh nghiệp” để gặp Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh bày tỏ những vướng mắc, thậm chí là góp ý, hiến kế giúp địa phương phát triển. Nhiều vụ việc mà doanh nghiệp nêu đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh giải quyết trong “một nốt nhạc”, trong khi các cơ quan chức năng hện tới hện lui.

Mô hình “Uống cà phê trò chuyện với doanh nghiệp” của lãnh đạo tỉnh Đồng Tháp đã được Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc khen ngợi, đánh giá cao. Với sự thành công của mô hình “cà phê doanh nghiệp” và nhận được sự

đánh giá cao từ cộng đồng doanh nghiệp, mô hình tiêu biểu của Đồng Tháp đã được chọn để chia sẻ tại sự kiện công bố PCI 2016.

Những năm gần đây, lãnh đạo Tỉnh cùng các sở, ngành liên quan thường xuyên xuống tận cơ sở để gặp gỡ doanh nghiệp, dự án khởi nghiệp tại các điểm “cà phê doanh nghiệp” để nắm bắt sâu sát hơn tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh. Có nơi, mô hình này được tổ chức tại các khu công nghiệp, có nơi được tổ chức ngay tại khuôn viên Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Hiện nay, mô hình “cà phê doanh nghiệp” ở tỉnh Đồng Tháp được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao và có khá nhiều tỉnh bạn đến học tập kinh nghiệm mô hình này. Ngoài các tỉnh bạn có mô hình này như: An Giang, Tiền Giang, ... Mô hình này còn lan tỏa đến các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong tỉnh Đồng Tháp.

2. Bài học kinh nghiệm về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp từ mô hình "Cà phê doanh nghiệp"

Xác định doanh nghiệp là một trong những động lực quan trọng để Đồng Tháp bứt lên, xác lập một vị thế mới ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long, tỉnh Đồng Tháp đã có những thay đổi đáng kể trong cải cách thủ tục hành chính. Với sự thân thiện, mang tính phục vụ cao của chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh, doanh nghiệp đã có nhiều thuận lợi trong việc thành lập mới và hoạt động kinh doanh ở địa phương.

Tại quán “cà phê doanh nhân- doanh nghiệp”, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu: *“Đồng Tháp còn nghèo, rất cần sự chung tay góp sức của các doanh nghiệp. Tỉnh Đồng Tháp mời gọi doanh nghiệp đến đầu tư, phải làm sao người trẻ coi đất sen hồng này là xứ khởi nghiệp. Đường đến đây đã quá xa xôi cách trở rồi, mình lại ngồi bàn giấy bắt doanh nghiệp tuân theo quy trình, quy định giống như nơi khác thì ai thèm tới. Người dân Miền Tây mình vốn hiếu khách, hễ mời khách tới thì phải tiếp đón, chiêu đãi cho đàng hoàng. Tôi và anh em lãnh đạo tỉnh nghĩ như vậy nên bày ra cái quán cà phê này, sáng đi làm sớm một tiếng gặp doanh nghiệp. Bỏ được cái chuyện xin-cho, doanh nghiệp như trút gánh nặng ngàn cân mà mình cũng thấy thoải mái nữa”*.

Như vậy, với mô hình “cà phê doanh nghiệp” đã cho thấy lãnh đạo tỉnh Đồng Tháp đang nỗ lực tháo gỡ những vướng mắc cho doanh nghiệp; qua đó, tạo thêm động lực cho cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp khởi nghiệp. Ngoài ra, từ mô hình “cà phê doanh nghiệp” có thể rút ra bài học kinh nghiệm trong hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp như sau:

- Lãnh đạo, người đứng đầu trong các cơ quan nhà nước phải nhất quán xem doanh nghiệp là bệ đỡ cho kinh tế địa phương; tạo lập các kênh kết nối, tương tác và hỗ trợ doanh nghiệp; giúp doanh nghiệp cập nhật những cơ chế, chính sách hỗ trợ và xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh dài hơi.

- Cần tạo không gian thân thiện, cởi mở trong sự tương tác giữa chính quyền với doanh nghiệp. Từ sự thân thiện, cởi mở, năng động, nhiệt tình của chính quyền sẽ tạo được niềm tin, sự phấn khích giúp doanh nghiệp và nhà đầu tư an tâm sản xuất kinh doanh.

- Giữa doanh nghiệp và chính quyền có sự tương tác để nắm bắt sâu sát hơn tình hình của các doanh nghiệp; chính quyền, lãnh đạo tỉnh chủ động gặp gỡ doanh nghiệp để cùng nhau chia sẻ, giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp.

- Lãnh đạo của địa phương cần xuống trực tiếp cơ sở gặp gỡ doanh nghiệp để nắm bắt tình hình hoạt động, lắng nghe những góp ý cho địa phương cũng như chiến lược phát triển của doanh nghiệp; phải luôn “lắng nghe” để tháo gỡ khó khăn và chất chiu từng cơ hội cho doanh nghiệp và nhà đầu tư.

- Có sự thay đổi trong tư duy quản lý, nhận thức lẫn hành động đó là cần thay đổi từ tư duy “xin - cho” sang tư duy “*đồng hành cùng doanh nghiệp*”, từ tâm thế “*suy nghĩ cho doanh nghiệp*” sang “*suy nghĩ như doanh nghiệp*” và đặc biệt hơn là sự thay đổi, từ tư duy “*quản lý, điều hành doanh nghiệp*” sang tư duy “*kiến tạo môi trường tốt nhất cho doanh nghiệp hoạt động*” để doanh nhân an tâm đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh trên địa bàn...

3. Kiến nghị đề xuất nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 – 2030

Hiện nay công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn gặp phải một số khó khăn, hạn chế như: chất lượng công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiện nay chưa cao, chưa đồng đều giữa các sở, ngành và vị trí, vai trò của tổ chức pháp chế sở, ngành trong công tác này cũng chưa được thể hiện rõ nét; đa số bố trí cán bộ kiêm nhiệm công tác pháp chế, trong đó có công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; quá trình tổ chức các lớp tập huấn, các chuyên đề về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn ít; ...

Nhằm nâng cao chất lượng công tác hỗ trợ pháp lý trong thời gian tới, Sở Tư pháp xin đề xuất một số giải pháp như sau:

- Tiếp tục duy trì và phát huy các mô hình mới về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế, cụ thể theo từng địa phương. Ví dụ như tỉnh Đồng Tháp sẽ tiếp tục phát huy các thế mạnh của mô hình “cà phê doanh nghiệp” trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Định kỳ hằng năm phải tiến hành rà soát nhu cầu của doanh nghiệp về hỗ trợ pháp lý chuyên môn về một lĩnh vực mà doanh nghiệp đang cần, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp để tìm hiểu các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong vấn đề tiếp cận hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Nâng cao năng lực của tổ chức, đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế, thường xuyên tổ chức các đợt tập huấn, bồi dưỡng cơ bản và nâng cao kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức pháp chế tại địa phương nói chung, công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp do cán bộ pháp chế sở, ngành địa phương thực hiện nói riêng, nội dung tập huấn chủ yếu tập trung vào kỹ năng của từng lĩnh vực cụ thể và trao đổi kinh nghiệm trong tổ chức triển khai thực hiện công tác pháp chế vì đa số cán bộ pháp chế vẫn còn hạn chế về kỹ năng, nghiệp vụ và thiếu kinh nghiệm thực tế; tránh việc tập huấn chỉ nhằm triển khai các văn bản quy phạm pháp luật.

- Thành lập các Trang thông tin điện tử chuyên về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại các sở, ngành tỉnh. Đổi mới hình thức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cần có trọng tâm, trọng điểm, đúng đối tượng, đúng nhu cầu. Tăng cường đẩy mạnh việc hình thành mạng lưới hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo hướng liên kết theo vùng.

**THỰC TIỄN VẬN HÀNH MẠNG LƯỚI TƯ VẤN VIÊN PHÁP LUẬT
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 55/2019/NĐ-CP NGÀY 24/6/2019 CỦA CHÍNH
PHỦ QUY ĐỊNH VỀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ
VÀ VỪA – KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT
NÂNG CAO HIỆU QUẢ**

Nguyễn Thị Giang
Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương

Thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, từ những năm 2008 Bộ Công Thương đã xây dựng Trang Thông tin pháp luật Công Thương làm cơ sở triển khai kịp thời các hoạt động lấy ý kiến doanh nghiệp đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Công Thương xây dựng; cung cấp thông tin pháp luật và hỗ trợ tư vấn giải đáp pháp luật và thông tin về hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm của Bộ Công Thương cho cộng đồng doanh nghiệp.

Sau khi Quốc hội thông qua Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. Trong nỗ lực chung của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (được thay thế bằng Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ) và Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, có hiệu lực thi hành từ ngày 16 tháng 8 năm 2019. Theo đó, các văn bản này đã xác định các nguyên tắc thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: “*Nhà nước khuyến khích và có chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; huy động các nguồn lực xã hội đóng góp cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.*”, đồng thời giao “*Tổ chức pháp chế thuộc bộ, cơ quan ngang bộ làm đầu mối triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định này, xây dựng mạng lưới tư vấn viên pháp luật của bộ, cơ quan ngang bộ.*”

Triển khai nhiệm vụ được giao, Bộ Công Thương đã ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa hàng năm của Bộ Công Thương, thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai và phối hợp thực hiện có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành Công Thương; thúc đẩy hoạt động cung cấp thông tin pháp luật cho doanh nghiệp; tư

vấn pháp luật cho doanh nghiệp; tiếp nhận vướng mắc và giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp; các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp, qua đó giúp doanh nghiệp nắm bắt kịp thời, đầy đủ các quy định pháp luật trong lĩnh vực nhà nước của Bộ Công Thương, tạo hành lang pháp lý an toàn, hiệu quả cho hoạt động và phát triển của doanh nghiệp theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Trong các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Kế hoạch hàng năm, việc huy động các nguồn lực xã hội tham gia hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa là vô cùng quan trọng và cần thiết, do đó để tạo cơ sở pháp lý và quy trình rõ ràng cho hoạt động công nhận, công khai mạng lưới tư vấn viên pháp luật theo quy định, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 842/QĐ-BCT ngày 16 tháng 3 năm 2020 hướng dẫn việc công nhận, công bố tổ chức, cá nhân tham gia mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành Công Thương. Trên cơ sở tiếp nhận hồ sơ thông báo tự nguyện tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật của tổ chức, cá nhân, Bộ Công Thương đã công nhận và công khai 09 tổ chức, cá nhân thuộc mạng lưới tư vấn viên pháp luật ngành Công Thương (02 tổ chức và 07 cá nhân). Cùng với đó, nhằm đẩy mạnh việc công nhận rộng rãi mạng lưới tư vấn viên pháp luật, Bộ Công Thương đã có Công văn gửi Liên đoàn Luật sư Việt Nam đề nghị phối hợp thông tin, giới thiệu các thành viên đủ điều kiện của Liên đoàn tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật ngành Công Thương.

Đến nay, mặc dù chưa phát sinh vụ việc cần hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp ngành Công Thương theo quy định tại Nghị định số 55. Tuy nhiên, trước những diễn biến phức tạp từ dịch bệnh Covid-19, những khó khăn từ nền kinh tế toàn cầu trong thời gian gần đây, Bộ Công Thương cho rằng không chỉ giai đoạn này mà từ năm 2022 trở đi sẽ là giai đoạn hết sức khó khăn đối với tất cả các doanh nghiệp ở Việt Nam. Riêng các doanh nghiệp nhỏ và vừa có tiềm năng tài chính không lớn mạnh sẽ là các đối tượng bị tác động lớn và gặp nhiều khó khăn. Do đó, việc công nhận, công khai mạng lưới tư vấn viên pháp luật nhằm hỗ trợ tư vấn pháp lý kịp thời cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa có tính thiết thực và phù hợp với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp.

Tuy nhiên, để hoạt động của mạng lưới tư vấn viên pháp luật theo ngành, lĩnh vực tích cực và hiệu quả hơn, Bộ Công Thương đề nghị Bộ Tư pháp với vai trò của cơ quan chủ trì soạn thảo Nghị định số 55, cơ quan đầu mối Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 cần tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ sở pháp lý, cụ thể như sau:

Thứ nhất, theo quy định tại khoản 3 Điều 3 và Điều 9 Nghị định số 55, các Bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm công nhận và công bố mạng lưới tư

vấn viên pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý lên Trang thông tin điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận và sử dụng dịch vụ tư vấn pháp lý. Đồng thời, các Bộ, cơ quan ngang Bộ có trách nhiệm xem xét, hỗ trợ chi phí tư vấn cho các đơn vị này theo thỏa thuận dịch vụ tư vấn pháp luật cho từng vụ việc, đồng thời có trách nhiệm đăng tải nội dung văn bản tư vấn lên Trang thông tin điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Điều này đồng nghĩa khi đã công nhận và công bố danh sách tư vấn viên pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực của mình quản lý, các Bộ, cơ quan ngang Bộ phải chịu trách nhiệm về tư cách pháp lý, năng lực tư vấn trong lĩnh vực quản lý chuyên ngành của tổ chức, cá nhân thuộc danh sách công bố.

Tuy nhiên, Nghị định số 55 không hướng dẫn về tiêu chí công nhận tư vấn viên pháp luật hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa. Bên cạnh đó, Luật và nghị định 55 cũng không có quy định giao các Bộ, cơ quan ngang Bộ có thẩm quyền quy định, hướng dẫn về tiêu chí và thủ tục công nhận tư vấn viên pháp luật. Do đó, việc công nhận và công bố tư vấn viên pháp luật hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhỏ và vừa của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, trong đó có Bộ Công Thương gặp nhiều khó khăn, do không có đủ cơ sở pháp lý để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chính vì vậy, Bộ Công Thương đề nghị Bộ Tư pháp cần chủ trì nghiên cứu, xây dựng văn bản hướng dẫn về tiêu chí, quy trình công nhận và quản lý mạng lưới tư vấn viên pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa áp dụng thống nhất trong cả nước, làm cơ sở để các Bộ, cơ quan ngang Bộ thực hiện công nhận và công bố theo đúng quy định.

Thứ hai, theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 55, các Bộ, cơ quan ngang Bộ xem xét, hỗ trợ phí dịch vụ tư vấn của từng vụ việc và thực hiện đăng tải công khai nội dung văn bản tư vấn chỉ trên cơ sở xem xét hồ sơ do doanh nghiệp nhỏ và vừa cung cấp, cụ thể như sau:

“a) Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa theo mẫu được quy định tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP;

b) Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

c) Hợp đồng dịch vụ tư vấn pháp luật giữa tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó nêu rõ nội dung tư vấn, phí dịch vụ tư vấn.”

Bộ Công Thương cho rằng việc quy định như trên là quá lỏng lẻo, dễ bị lợi dụng, bởi lẽ các Bộ, cơ quan ngang Bộ không có cơ chế để xem xét, đánh giá nội dung văn bản được tư vấn có phù hợp với quy định pháp luật hay không?

doanh nghiệp được hỗ trợ có đáp ứng điều kiện của doanh nghiệp nhỏ và vừa theo đúng quy định pháp luật hay không? Do đó, đề nghị Bộ Tư pháp cần nghiên cứu, bổ sung các quy định phù hợp, chặt chẽ hơn nhằm đảm bảo việc hỗ trợ là đúng người, đúng vụ việc, đồng thời nội dung văn bản tư vấn được đăng tải công khai là chính xác, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Thứ ba, hiện nay, Thông tư số 64/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, không có quy định cơ chế phân bổ dự toán kinh phí cho hoạt động hỗ trợ tư vấn pháp luật qua mạng lưới tư vấn viên pháp luật. Do đó, Bộ Công Thương cũng như các Bộ, ngành khác không thể bố trí kinh phí hỗ trợ phí dịch vụ tư vấn pháp luật của doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 55.

Bộ Công Thương kiến nghị Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu, sớm sửa đổi, bổ sung Thông tư số 64/2021/TT-BTC, trong đó có quy định hướng dẫn cụ thể việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ phí dịch vụ tư vấn pháp luật của doanh nghiệp nhỏ và vừa của các Bộ, ngành.

Trên đây là ý kiến tham luận của đại diện Bộ Công Thương gửi Bộ Tư pháp (Ban Quản lý Chương trình Hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025) tổng hợp, nghiên cứu.

Trân trọng./.

**THỰC TIỄN CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP
CỦA HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA VIỆT NAM
VÀ NHỮNG KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG,
HIỆU QUẢ CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP
GIAI ĐOẠN 2021 – 2030**

Luật sư Lê Anh Văn

*Giám đốc Trung tâm hỗ trợ pháp luật và Phát triển nguồn nhân lực
Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam*

Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam (VINASME) được thành lập năm 2005 là tổ chức đại diện cấp quốc gia của các DNNVV trên toàn quốc thuộc mọi thành phần kinh tế - xã hội. Trải qua hơn 15 năm xây dựng và phát triển đến nay Hiệp hội đã có mạng lưới được phát triển đến 55 tỉnh hội doanh nghiệp nhỏ và vừa trên cả nước với khoảng 70.000 hội viên. Hoạt động của VINASME trong thời gian qua đã tập trung hướng đến các doanh nghiệp Sme, thực hiện giữ vai trò cầu nối giữa Nhà nước với doanh nghiệp, tham gia tư vấn, xây dựng chính sách pháp luật liên quan đến doanh nghiệp, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, bồi dưỡng nguồn nhân lực, tôn vinh xét bình chọn các thương hiệu Sme tiêu biểu, tư vấn áp dụng hệ thống tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm hàng hóa theo tiêu chuẩn ISO hoặc OSSA. Tổ chức hệ thống bộ máy của Hiệp hội đến nay đã phát triển gồm 10 Trung tâm chuyên trách thực hiện dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, 1 Viện nghiên cứu, 3 tổ chức báo chí, 3 Văn phòng đại diện tại Việt Nam, 2 Văn phòng đại diện tại nước ngoài. Đó là những lực lượng chuyên trách đang ngày đêm thực hiện chức năng hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó có hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Thực hiện Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp. Hiệp hội đã và đang tích cực cùng với hệ thống mạng lưới từ cấp trung ương đến cơ sở hướng các hoạt động của mình đến các doanh nghiệp hội viên.

1. Vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Kể từ khi VINASME được thành lập năm 2005 thì hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp luôn được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và cơ bản nhằm hỗ trợ và bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp. Đặc biệt, kể từ khi Chính phủ ban hành Nghị định số 66/2008/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 585/2008/QĐ-TTg ngày 05/05/2020 về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp

lý liên ngành giành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010 – 2015 (tiếp sau đó là Quyết định số 2139/QĐ-TTg về việc tiếp tục thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp đã được phê duyệt theo Quyết định số 585/QĐ-TTg) do Bộ Tư pháp chủ trì thì công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được VINASME từ cấp trung ương đến địa phương được đẩy mạnh triển khai đồng bộ với nhiều hình thức hỗ trợ phong phú, đa dạng như: xây dựng Bản tin hỗ trợ pháp lý; biên soạn các cuốn cẩm nang pháp luật kinh doanh; tổ chức Tọa đàm/hội nghị đối thoại giải đáp vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp; tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh cho người quản lý doanh nghiệp; bồi dưỡng kỹ năng và nghiệp vụ cho cán bộ pháp chế doanh nghiệp; tư vấn, giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp thông qua hệ thống mạng lưới tư vấn viên. Trong nhóm hoạt động hỗ trợ nêu trên thì hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua mạng lưới tư vấn pháp luật và bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp được VINASME triển khai thường xuyên, liên tục, đặc biệt là từ năm 2014 với sự hỗ trợ kinh phí của Ban Quản lý Chương trình 585 (Bộ Tư pháp). Cụ thể:

2.1. Vai trò của VINASME trong xây dựng hệ thống mạng lưới tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp

Nhằm mục đích giúp doanh nghiệp nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật, tạo thói quen tuân thủ và sử dụng pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, đặc biệt nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp còn gặp khó khăn trong việc tiếp cận sử dụng các dịch vụ tư vấn pháp, ngày 29/10/2013 Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định 2582/QĐ – BQL về việc phê duyệt Đề án thiết lập mạng lập mạng lưới tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp tại các địa phương có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn – đặc biệt khó khăn. Đề án ban hành nhằm mục đích tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp theo Quyết định số 585/QĐ-TTg ngày 5/5/2010 và Quyết định số 2139/QĐ-TTg ngày 28/11/2014.

Quá trình triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong thời gian qua nói chung và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua mạng lưới tư vấn viên đã đạt được những kết quả rất tích cực và lan tỏa sâu rộng tới cộng đồng doanh nghiệp. Tính đến thời điểm hiện tại, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua mạng lưới tư vấn viên do VINASME triển khai đã được thiết lập, duy trì hơn 30 tỉnh thành trên cả nước với hơn **3000 vụ việc** pháp lý được tư vấn, giải đáp thông qua điện thoại, văn bản và giải đáp pháp luật trên truyền hình.

Công tác triển khai xây dựng, duy trì mạng lưới tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp được sự hưởng ứng tham gia tích cực của các tổ chức đại diện doanh

nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, các Đoàn luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, nhiều tổ chức hành nghề luật sư mong muốn cộng tác chuyên gia sâu và thường xuyên qua các năm. Hầu hết các chuyên gia là các cộng tác viên tư vấn của mạng lưới những người rất sát với thực tế công tác hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp, đã tham gia trong tổ xây dựng các chính sách pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đã tham gia hoặc đang công tác kiêm nhiệm làm chuyên gia cho một số Hiệp hội về công tác pháp chế.

Việc hình thành, thiết lập và duy trì mạng lưới trong thời gian qua được thực hiện thông qua nhiều hình thức: (1) Tổ chức Tọa đàm thiết lập, duy trì mạng lưới tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp và Tọa đàm trao đổi kinh nghiệm giữa cộng tác viên và mạng lưới và doanh nghiệp; (2) Tổ chức tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp qua Phiếu tư vấn, giải đáp pháp luật trên truyền hình theo từng vụ việc cụ thể. Nội dung tư vấn, giải đáp rất phong phú, đa dạng bao gồm tất cả các vấn đề pháp lý liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp như: quản trị doanh nghiệp; đầu tư, hợp đồng, thuế, lao động, bảo hiểm xã hội, sở hữu trí tuệ, đất đai, môi trường, cạnh tranh “v.v...”.

Đặc biệt trong từ năm 2019, 2020 hoạt động này được thực hiện chủ yếu thông qua tư vấn, giải đáp pháp luật trên Đài truyền hình các địa phương đã góp phần lan tỏa rộng rãi tới cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ về các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Vì việc thực hiện tư vấn pháp luật trên truyền hình không chỉ giúp tháo gỡ các khó khăn vướng mắc pháp lý doanh nghiệp đang gặp phải mà còn giúp các doanh nghiệp khác xem truyền hình rút ra được bài học pháp lý kinh nghiệm, từ đó sẽ có giải pháp phòng ngừa, khắc phục các rủi ro pháp lý có thể gặp phải trong tương lai, giúp doanh nghiệp trong quá trình tổ chức quản trị doanh nghiệp và ngay từ khi bắt đầu giao kết, thực hiện các giao dịch hợp đồng lựa chọn được những thỏa thuận, ứng xử phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp

2.2. Vai trò của VINASME trong bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp

Trong giai đoạn vừa qua Việt Nam ngày càng tích cực hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới, nhiều Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới bao gồm cả song phương, đa phương được Việt Nam tham gia ký kết đã có tác động tích cực đối với sự phát triển của các doanh nghiệp, góp phần tăng cơ hội xuất khẩu cho các doanh nghiệp trong nước và thu hút đầu tư nước ngoài. Cùng với đó, trước yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế thì hệ thống pháp luật kinh doanh của Việt Nam trong thời gian qua không ngừng được hoàn thiện tạo môi trường đầu tư, kinh doanh cho doanh nghiệp ngày càng thuận lợi, thông thoáng hơn, giúp

doanh nghiệp trong nước phát huy được tối đa các lợi thế kinh doanh trong quá trình gia nhập thị trường cũng như mở rộng quy mô đầu tư, kinh doanh. Chính vì vậy, để hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp được an toàn, hạn chế tối đa các rủi ro pháp lý thì việc nắm bắt kịp thời các cam kết quốc tế cũng như quy định pháp luật trong nước liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh là hết sức cần thiết đối với mỗi chủ doanh nghiệp.

Thực tế cho thấy, doanh nghiệp muốn sản xuất kinh doanh an toàn, hiệu quả và ổn định thì cần phải có hiểu biết pháp luật và nền tảng pháp lý cơ bản vững chắc. Trong thời gian qua, với sự triển khai mạnh mẽ và đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở cả cấp trung ương và địa phương đã góp phần cải thiện rõ rệt nhận thức của doanh nghiệp về tầm quan trọng của việc hiểu biết và áp dụng pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhiều doanh nghiệp đã tạo dựng được thói quen sử dụng các dịch vụ pháp lý hoặc tuyển dụng cán bộ pháp chế để tham mưu Lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện công tác tổ chức và quản lý điều hành doanh nghiệp đảm bảo tính linh hoạt, đồng thời vẫn phù hợp với các quy định pháp luật. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một bộ phận doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, doanh nghiệp mới thành lập (lực lượng doanh nghiệp chiếm tỷ lệ chủ yếu trong tổng số doanh nghiệp hiện nay) thì trình độ nhận thức pháp luật vẫn còn rất hạn chế, việc hiểu và áp dụng các quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh vẫn còn rất lúng túng.

Thực tế cho thấy, khi doanh nghiệp muốn tìm hiểu thì phần lớn tự tìm kiếm thông tin trên mạng internet hoặc trên báo chí và khó sàng lọc thông tin, dẫn đến việc có những quyết định mang nhiều tính tâm lý nên rủi ro cao. Chính vì vậy, nhằm giúp doanh nghiệp có sự nhận thức đầy đủ, đúng đắn các quy định pháp luật thông qua hoạt động bồi dưỡng pháp luật là rất cần thiết. Trên cơ sở sự hỗ trợ của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành giành cho doanh nghiệp, Chương trình trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng doanh nghiệp nhỏ và vừa và sự huy động từ các nguồn lực xã hội, trong thời gian qua VINASME đã tích cực, chủ động phối hợp với các Bộ, Ngành trung ương và các Sở ngành, Hiệp hội địa phương tổ chức hơn **300** khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho người quản lý doanh nghiệp và bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ pháp chế doanh nghiệp.

Nội dung những kiến thức pháp luật doanh nghiệp được bồi dưỡng rất phong phú, đa dạng, trong đó tập trung chủ yếu có nội dung liên quan trực tiếp đến quản lý, điều hành, hoạt động trong kinh doanh và sản xuất như: Hướng dẫn thi hành và giải đáp các vướng mắc pháp lý liên quan các Luật như: Luật Doanh nghiệp (sửa đổi), Luật Đầu tư (sửa đổi), Bộ luật lao động (sửa đổi), Luật

sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; Các quy định pháp luật về hợp đồng, pháp luật về quyền tài sản, bảo vệ tài sản, giải quyết tranh chấp hợp đồng (cơ chế giải quyết tranh chấp bằng phương thức trọng tài thương mại, hòa giải thương mại, thực tiễn giải quyết tranh chấp các vụ việc tại các trung tâm trọng tài thương mại, hòa giải thương mại; Pháp luật về đầu tư (nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần tại các doanh nghiệp Việt Nam...). Pháp luật về tài chính - ngân hàng (ưu đãi thuế, lãi suất cho vay, thế chấp...); Pháp luật về sở hữu trí tuệ (tranh chấp nhãn hiệu, bảo vệ thương hiệu trước thực trạng hàng giả, hàng nhái, chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp...); Pháp luật về lao động (tranh chấp lao động, sử dụng và quản lý lao động nước ngoài tại Việt Nam, bồi thường phí đào tạo...); Pháp luật về thương mại quốc tế (doanh nghiệp với Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương CP TPP, EVFTA, Hiệp định Thương mại tự do FTA Việt Nam – Hàn Quốc, các Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế....).

Kết quả khảo sát doanh nghiệp sau các khóa bồi dưỡng pháp luật kinh doanh cho thấy các doanh nghiệp đều đánh giá cao chất lượng các hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp do các cơ quan tổ chức trong thời gian qua. Theo ý kiến các doanh nghiệp, việc thực hiện bồi dưỡng thường xuyên kiến thức pháp luật kinh doanh mới cho doanh nghiệp là cần thiết, đa số các hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp thu hút được nhiều doanh nghiệp tham dự là do chuyên đề phù hợp với yêu cầu doanh nghiệp và chuyên gia bồi dưỡng kiến thức pháp luật có kinh nghiệm, kỹ năng thuyết trình, giải đáp các vướng mắc cho doanh nghiệp tham dự.

Trong quá trình tổ chức các khóa bồi dưỡng đã được các cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp đánh giá cao về chất lượng giảng viên, quy trình tổ chức, kịp thời cung cấp những kiến thức bổ ích cho người học, đặc biệt là nâng cao nhận thức của chủ sở hữu, người quản lý doanh nghiệp về vị trí vai trò của cán bộ pháp chế trong doanh nghiệp, coi đó là phương tiện hữu hiệu để phòng ngừa các rủi ro pháp lý trong kinh doanh

2. Nâng cao vai trò của Hiệp hội trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong gian đoạn tới.

Thế giới đang bước vào kỷ nguyên mới dựa trên nền tảng công nghệ số (CMCN lần thế 4) trong điều kiện nền kinh tế Việt Nam đã hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới. Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.0 đến các chủ thể thuộc các loại hình kinh tế (DN, HTX, Hộ kinh tế,...) là vô cùng lớn. Vì vậy các chủ thể kinh doanh² trong đó có các doanh nghiệp nhỏ và vừa cần

² Các mô hình hoạt động kinh doanh dành cho các chủ thể tham gia là: thành lập DN, HTX, Hộ kinh doanh, các tổ chức pháp nhân khác...

chuẩn bị nhân lực có khả năng hấp thụ thành quả của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, từng bước tự động hoá các công đoạn sản xuất, kinh doanh, tăng cường các biện pháp phòng ngừa rủi ro pháp lý, tổ chức tốt việc thi hành pháp luật.

Nhận thức được những tác động của cuộc CMCN lần thứ 4 đến Việt Nam, nếu chúng ta không biết không tận dụng, thì sẽ tiếp tục bị lỡ cơ hội để thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội phấn đấu đưa Việt Nam trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại trong tương lai gần. Vì vậy, Chính Phủ đã sớm có các chương trình cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển và khuyến khích mọi người đầu tư khởi nghiệp, phát triển kinh doanh. Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) được Quốc Hội thông qua vào 12/6/2017, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2018, đây được xem là một văn bản pháp lý cần thiết dành riêng cho cộng đồng DNNVV tại Việt Nam, trong đó giao Chính Phủ xây dựng một Nghị định riêng về Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Ngày 24/6/2019 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 55/2019/NĐ- CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, tạo một hành lang pháp lý quan trọng cho các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Vừa qua, Thủ Tướng Chính phủ đã ban hành một chương trình riêng về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 – 2025 (Quyết định số 81/QĐ – TTg ngày ngày 19/01/2021 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa)

Đối với các Hiệp hội doanh nghiệp, với vai trò là các tổ chức đại diện của cộng đồng doanh nghiệp, thì việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên luôn là tôn chỉ và mục đích của Hiệp hội, điều này luôn được ghi nhận trong các điều lệ của Hiệp hội, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp lại có một vị trí vô cùng quan trọng, vì, thực tế pháp luật bao trùm lên tất cả các lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp, có thể nói là theo sát vòng đời của doanh nghiệp (*từ khi khởi nghiệp đến quá trình sản xuất kinh doanh, cho đến giải thể phá sản, hoặc tổ chức lại*). Vì vậy để thu hút các doanh nghiệp hội viên, các Hiệp hội doanh nghiệp cần nâng cao vai trò hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên một số bình diện sau:

Thứ nhất: Tuyên truyền mạnh mẽ chính sách, pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Gần đây, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản, cơ chế chính sách để khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân. Nhiều chương trình hỗ trợ cho doanh nghiệp³ đã được Chính Phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành tạo hành lang pháp lý về cơ chế chính sách cho các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp. Vì vậy các Hiệp hội doanh nghiệp cần tuyên truyền phổ biến cho cộng

³ Có khoảng 28 chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đã và đang được triển khai.

đồng doanh nghiệp thấy được những mục tiêu của Nhà nước cần ưu tiên trọng tâm, phát triển, cho cộng đồng doanh nghiệp thấy được các ưu đãi, hỗ trợ của nhà nước cho dành cho doanh nghiệp, thường xuyên khuyến cáo cho doanh nghiệp các tình huống rủi ro pháp lý có thể gặp phải trong quá trình hoạt động.

Thứ hai: Các Hiệp hội doanh nghiệp cần bám sát vào các nội dung hoạt động thuộc phạm vi chức năng của Hiệp hội để thực hiện các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp; Hiện nay, trong phạm vi theo chức năng của Hội doanh nghiệp được quy định tại Nghị định 45/2010/NĐ – CP quy định về quản lý và tổ chức hoạt động hội, Hiệp hội, các hội (sau đây gọi tắt là Hội), Luật hỗ trợ DNNVV, Nghị định 80/2021/NĐ – CP về hướng dẫn một số điều của Luật HTDNNVV, Nghị định 55/2019/NĐ – CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Quyết định số 81/QĐ – TTg ngày ngày 19/01/2021 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa). Hiệp hội có chức năng chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan nhà nước để triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp như bảo vệ quyền lợi hội viên, hỗ trợ pháp lý, xếp hạng tín nhiệm doanh nghiệp, bồi dưỡng nguồn nhân lực, xúc tiến thương mại... Những hoạt động này, các doanh nghiệp nhỏ và vừa rất cần và là nhu cầu chính đáng của doanh nghiệp.

Vì vậy, các Hiệp hội cần bám sát chức năng này Xây dựng các Đề án và kế hoạch triển khai, đề xuất các Cơ quan Nhà nước bố trí nhân sự, nguồn lực để hướng hoạt động của mình về các doanh nghiệp, trong đó có nội dung hỗ trợ pháp lý.

Thứ ba: Tạo lập và kết nối các nguồn lực để hỗ trợ pháp lý cho những đối tượng doanh nghiệp: Trong điều kiện bối cảnh nguồn lực Nhà nước còn hạn hẹp, các chương trình hỗ trợ của nhà nước còn tản mạn chưa tập trung. Trong hoàn cảnh đó, Nhà nước đã ban hành một số các cơ chế huy động nguồn lực tư nhân, nguồn lực của các Hiệp hội để hình thành nên các Quỹ⁴, các Trung tâm chuyên trách theo Nghị định 77/2008/NĐ – CP về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Tư vấn pháp luật để thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Các Hiệp hội cần mạnh dạn đầu tư vào các mô hình này, huy động kênh kết nối giữa doanh nghiệp với các tổ chức hành nghề luật sư, các Đoàn luật sư, Hội luật gia để cùng tham gia hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Thứ tư: Các Hiệp hội doanh nghiệp phải tích cực tham gia hơn nữa vào thực hiện chức năng góp ý với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tìm ra các giải pháp đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo dựng môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp gia nhập thị trường, giảm các chi phí đầu tư kinh doanh, từ đó giúp doanh nghiệp giảm giá thành sản phẩm dịch vụ, nâng cao sức

⁴ Quỹ bảo lãnh tín dụng cho DNNVV, Quỹ khởi nghiệp sáng tạo, các khu làm việc chung, các cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị..

cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa. Bên cạnh đó các Hiệp hội phải không ngừng tập hợp ý kiến góp ý, phản ánh, phản biện cơ chế chính sách với Chính phủ và các Bộ ngành liên quan để các chính sách do Chính phủ ban hành sát với thực tế, trong giai đoạn cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra sâu rộng, Hiệp hội nên tạo kênh thu thập phản ánh những kiến nghị về cơ chế chính sách, những vướng mắc pháp lý của hội viên trên cơ sở ứng dụng công nghệ số, kết nối internet vạn vật để khơi dậy động lực từ phía doanh nghiệp.

Thứ năm: Trong giai đoạn toàn cầu hóa, các hiệp hội có vai trò xây dựng các Bộ quy chế, quy tắc riêng dành cho doanh nghiệp trong ứng xử kinh doanh, giúp các doanh nghiệp trong việc nâng cao văn hóa trong kinh doanh, áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn theo TCVN và TCQT, hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa, an toàn vệ sinh lao động, tích cực tuyển chọn các Hội viên, thành viên ưu tú trong các tổ chức Hiệp hội để xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với các cơ quan Nhà nước;

Có thể nói các chủ thể doanh nghiệp là những đối tượng đa dạng đang mong muốn tham gia vào hoạt động kinh doanh dưới danh các loại hình được pháp luật quy định. Các đối tượng này đang rất cần hỗ trợ pháp lý của Nhà nước và các Hiệp hội doanh nghiệp từ nhiều góc độ như: (i) hỗ trợ về giải quyết kiến nghị vướng mắc pháp lý; (ii) về nâng cao năng lực pháp luật cho các bộ pháp chế; (iii) về hỗ trợ giải quyết tranh chấp; (iv) hỗ trợ đàm phán ký kết hợp đồng; (v) tham gia mạng lưới tư vấn pháp luật để giải quyết các vướng mắc phát sinh trong kinh doanh... Chính vì vậy các Hiệp hội doanh nghiệp trên cơ sở vai trò, chức năng của mình cần tìm ra những giải pháp cụ thể, hữu hiệu để thực hiện chức năng hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, coi đó cũng là một cách thức thu hút hội viên cho Hiệp hội một cách bền vững, đó cũng là sứ mệnh cao cả của các Hiệp hội doanh nghiệp.

Với những hình thức và nội dung hỗ trợ đa dạng của Chương trình đã góp phần định hướng, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, giúp doanh nghiệp hoạt động và phát triển dựa trên một nền tảng pháp lý ổn định, chắc chắn, bền vững, lâu dài. Với sự hỗ trợ từ hệ thống mạng lưới tư vấn viên, doanh nghiệp yên tâm hơn về tính pháp lý trong mỗi hoạt động của mình, hạn chế được tình trạng vi phạm pháp luật do thiếu hiểu biết... Có thể khẳng định rằng, với chương trình hỗ trợ pháp lý này, mối quan hệ giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp đã được cải thiện đáng kể.

THỰC TIỄN HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP TRÊN TRUYỀN HÌNH, PHÁT THANH – ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2021 – 2030.

*Cao Thế Anh – Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Truyền thông ALO
Phó Chủ tịch Hội Doanh nghiệp trẻ Hà Nội*

I. VỊ TRÍ, Ý NGHĨA CỦA HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP TRÊN TRUYỀN HÌNH, PHÁT THANH

Theo Báo cáo tác động của dịch Covid-19 đối với doanh nghiệp Việt Nam của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam năm 2020, có đến 87,2% doanh nghiệp chịu tác động tiêu cực từ đại dịch này, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Dịch Covid 19 đã khiến cho các DN, nhất là DNNVV không chỉ khó khăn về mặt tài chính, dòng tiền, lưu thông hàng hóa, lao động... mà còn đối diện với nhiều vướng mắc, tranh chấp pháp lý phát sinh trong việc thực hiện các giao dịch, hợp đồng kinh doanh thương mại, lao động hoặc trong quan hệ hành chính... Thiếu nguồn lực tài chính, công nghệ hạn chế, đặc biệt là thiếu kiến thức pháp lý đã khiến cho các DNNVV đối diện với không ít vướng mắc, tranh chấp pháp lý phát sinh, nhất là các tranh chấp về việc thực hiện hợp đồng trong lĩnh vực vận chuyển, giao nhận, gia công hàng hóa, xây dựng... dẫn đến nhiều thiệt hại, rủi ro cho doanh nghiệp. Chính vì vậy, nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp, đặc biệt là DNNVV là rất cần thiết.

Thời gian qua, Chính phủ và các Bộ/Ngành, địa phương đã có nhiều chính sách và hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV). Từ năm 2010 đến nay, hàng loạt các hoạt động hỗ trợ pháp lý đã được thực hiện, triển khai dưới nhiều hình thức, từ việc giải đáp, tư vấn cụ thể từng vụ việc đến việc phổ biến pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp qua truyền hình, phát thanh, từ việc mở các lớp tập huấn, tọa đàm trực tiếp đến hoạt động đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến cho doanh nghiệp... đều được triển khai mạnh mẽ từ trung ương đến địa phương, góp phần nâng cao năng lực pháp lý cho doanh nghiệp, đồng thời, giúp doanh nghiệp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc pháp lý trong quá trình hoạt động kinh doanh, giao thương quốc tế, nhất là những tranh chấp pháp lý phát sinh do ảnh hưởng bởi dịch Covid 19.

Hoạt động phổ biến pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp qua truyền hình, phát thanh (Đài Truyền hình Việt Nam, Truyền hình Quốc hội Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam) là một trong chuỗi các hoạt động của chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010 - 2020. Với đặc tính

cơ bản của truyền hình, phát thanh là tính phổ cập rộng, nội dung sinh động, ngắn gọn, chính xác, đặc biệt là kênh truyền hình, phát thanh quốc gia, phủ sóng trên phạm vi cả nước, phát sóng định kỳ hàng ngày, hàng tuần, với hình thức thể hiện mới, nội dung phổ biến pháp luật kinh doanh sẽ được truyền tải một cách sinh động, hấp dẫn, tăng khả năng tiếp nhận của khán thính giả một cách nhanh nhất. Mặt khác, cùng với sự phát triển của internet, của truyền thông, mạng xã hội, trong xu thế ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, với tính kết nối mạnh mẽ, không bị giới hạn về địa lý, việc hỗ trợ pháp lý, tư vấn, đào tạo thông qua truyền hình, phát thanh, internet, được xem là kênh hiệu quả phổ biến pháp luật, tăng khả năng tiếp cận, tiếp nhận, tương tác, phản hồi của cộng đồng doanh nghiệp. Đặc biệt là trong bối cảnh cộng đồng doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 như hiện nay thì việc hỗ trợ từ hình thức trực tiếp chuyển dịch dần sang hỗ trợ thông qua các kênh truyền thông đại chúng kết hợp với các hình thức trực tuyến là xu hướng tất yếu.

II. KẾT QUẢ 1 SỐ HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT KINH DOANH

1. Xây dựng và phát sóng chương trình trên Đài Truyền hình Việt Nam

- Số lượng: Từ tháng 8/2012 – kể từ khi chương trình phát sóng số đầu tiên đến nay, chương trình “Kinh doanh và Pháp luật” đã phát sóng được hơn 450 số trên Kênh VTV2 – Đài Truyền hình Việt Nam.

- Hình thức: Chương trình Talkshow được xây dựng dưới hình thức đối thoại, tọa đàm theo chuyên đề với thời lượng 20 phút/chương trình + kết hợp cùng với tiểu mục “Lãng kính pháp luật” với thời lượng 5 phút.

- Tần suất và Kênh phát sóng: Chương trình phát liên tục định kỳ hàng tuần, phát chính vào 09h00’ Thứ Bảy và phát lại vào 14h00’ Chủ nhật trên Kênh VTV2 – Đài Truyền hình Việt Nam.

2. Xây dựng và phát sóng chương trình trên Đài Tiếng nói Việt Nam

- Số lượng: Từ tháng 5/2012 – kể từ khi phát sóng số đầu tiên đến nay, chương trình Bản tin “Kinh doanh và Pháp luật” đã phát sóng được hơn 2.500 số Bản tin “Kinh doanh và Pháp luật” trên Kênh VOV1, VOV2 – Đài Tiếng nói Việt Nam.

- Hình thức: Chương trình thể hiện theo hình Bản tin phát ngắn, thời lượng 05 phút/số, phát sóng liên tục định kỳ hàng ngày, số lượng 5 - 6 bản tin/tuần.

- Tần suất và Kênh phát sóng: Định kỳ hàng ngày trên Hệ Thời sự VOV1 FM100Mz và trên Hệ Văn hóa – Xã hội VOV2 FM96.5Mz trên Đài Tiếng nói Việt Nam.

3. Xây dựng và phát sóng chương trình trên Truyền hình Quốc hội Việt Nam

- Bối cảnh: Trong 2 năm, 2020 - 2021, trong bối cảnh người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng tiêu cực bởi đại dịch covid – 19, Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp đã thực hiện một chuỗi các chương trình chuyên đề về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19.

- Số lượng: Chương trình đã phát sóng được hơn 80 số trên Truyền hình Quốc hội Việt Nam.

- Hình thức: Tọa đàm/tư vấn, phóng sự, với thời lượng 05 phút/chương trình.

- Tần suất và Kênh phát sóng: Tần suất 15-30 chương trình/tháng, phát sóng vào 11h đến 11h10 và 17h45 đến 18h55 hàng ngày.

4. Nội dung các chương trình tuyên truyền, thông tin pháp lý cho doanh nghiệp qua truyền hình, phát thanh, internet.

Qua quá trình tiếp xúc trực tiếp với doanh nghiệp, đồng thời, tham vấn ý kiến từ các chuyên gia, các nhà quản lý, đặc biệt là sự trao đổi, tư vấn từ Ban Quản lý các chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp, những người làm chương trình đã nắm bắt được nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp. Bằng việc tiếp nhận, tiếp cận và đi sát các tình huống, sự việc, các vấn đề pháp lý phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, các chương trình thông tin pháp lý cho doanh nghiệp qua truyền hình, phát thanh, internet đã có những chủ đề đúng và trúng với nhu cầu của doanh nghiệp, gắn liền với vòng đời hoạt động của doanh nghiệp, kể từ khi gia nhập thị trường, các vấn đề trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh đến khi rút khỏi thị trường. Đặc biệt, năm 2020 – 2021 là giai đoạn mà doanh nghiệp phải đối diện với không ít khó khăn, thách thức từ dịch bệnh Covid19. Dịch bệnh kéo dài đã làm ảnh hưởng đến tài chính, thị trường, lao động, đầu tư, ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp. Nhận thức được những vấn đề pháp lý các doanh nghiệp có thể phải đối diện, chương trình “Kinh doanh và Pháp luật” đã xây dựng và phát sóng những chuyên đề gắn liền với những khó khăn, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp trong bối cảnh Covid -19. Các chương trình tập trung vào các hình sách hỗ trợ của Nhà nước giúp doanh nghiệp phục hồi, vượt qua giai đoạn khó khăn và giải đáp những khó khăn,

vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp đang gặp phải trong quá trình sản xuất kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19; các vướng mắc pháp lý các doanh nghiệp có thể đối diện như vấn đề đơn phương chấm dứt hợp đồng, hủy bỏ hợp đồng, bồi thường thiệt hại, phạt hợp đồng hay sự kiện bất khả kháng... Tất cả các chuyên đề này đã góp phần tháo gỡ vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp phát sinh từ Covid 19.

Trên cơ sở nhu cầu hỗ trợ pháp lý và thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là DN NVV, trong hơn 9 năm triển khai thực hiện, các chương trình luôn bám sát các nhóm nội dung sau:

- ✓ Nhóm chủ đề về sửa đổi Luật, dự thảo Luật gắn với kế hoạch sửa luật, ban hành luật của Quốc hội.
- ✓ Nhóm đề tài liên quan đến chính sách hỗ trợ doanh nghiệp theo từng Ngành/lĩnh vực.
- ✓ Nhóm đề tài theo từng lĩnh vực pháp luật chuyên ngành (Pháp luật doanh nghiệp, Đầu tư; Pháp luật về thuế, tài chính – ngân hàng; Pháp luật thương mại, cạnh tranh; Pháp luật sở hữu trí tuệ, quyền tác giả; Pháp luật về lao động, bảo hiểm xã hội; Pháp luật về đất đai, bất động sản, xây dựng...)
- ✓ Nhóm đề tài liên quan đến pháp luật thương mại quốc tế và hội nhập
- ✓ Nhóm đề tài về giải quyết những khó khăn, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước trong bối cảnh dịch Covid-19
- ✓ Nhóm đề tài về đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ trong hoạt động của doanh nghiệp
- ✓ Nhóm đề tài về tình huống pháp lý, vụ việc, vướng mắc điển hình trong thực tiễn phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và hướng xử lý.
- ✓ Nhóm chủ đề mang tính thời sự, theo dòng sự kiện
- ✓ Nhóm đề tài liên quan đến lĩnh vực, hoạt động của Bộ và Ngành Tư pháp.

5. Xây dựng được đội ngũ chuyên gia, tư vấn pháp lý uy tín

Trong quá trình triển khai thực hiện, các chương trình phổ biến pháp luật cho doanh nghiệp trên truyền hình, phát thanh, internet đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ, tích cực của các Bộ, ngành, các tổ chức đại diện doanh nghiệp, các hiệp hội, các chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực pháp luật kinh tế cũng như sự quan tâm, ủng hộ của cộng đồng doanh nghiệp. Sau hơn 9 năm triển khai thực hiện, chúng tôi đã xây dựng được một đội ngũ chuyên gia uy tín, giàu kinh nghiệm, có thể sẵn sàng hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, kết nối, tư vấn, giải quyết các vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Các chuyên gia là đại diện Lãnh đạo các Bộ/Ngành; các

chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực kinh tế, pháp luật; các Luật gia, Luật sư; Lãnh đạo các tổ chức đại diện doanh nghiệp, đoàn thể, hiệp hội, doanh nghiệp trong và ngoài nước...

6. Xây dựng được uy tín, thương hiệu đặc trưng cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp qua truyền hình, phát thanh, internet

Qua hơn 9 năm triển khai thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý, thông tin, phổ biến pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp trên truyền hình, phát thanh, chương trình đã xây dựng một địa chỉ hỗ trợ pháp lý tin cậy cho cộng đồng doanh nghiệp.

Song song với việc xây dựng, phát sóng đồng bộ chương trình “Kinh doanh và Pháp luật” trên Đài Truyền hình Việt Nam và Đài Tiếng nói Việt Nam, xây dựng chuỗi chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 trên Truyền hình Quốc hội Việt Nam; chúng tôi đã kết hợp với công nghệ thông tin, internet, xây dựng các bài giảng điện tử, đưa các video chương trình lên website, các hệ thống mạng xã hội youtube, facebook... thực hiện các hoạt động quảng bá, giới thiệu chương trình trên các kênh truyền thông nhằm mở rộng hơn nữa phạm vi biết đến hoạt động của chương trình, tính lan tỏa và kết nối tốt hơn, giúp các doanh nhân, doanh nghiệp, khán giả dễ dàng tiếp cận, xem lại chương trình, phản hồi, góp ý...

Bên cạnh đó, đơn vị sản xuất cũng đã thực hiện các hoạt động quảng bá, giới thiệu Chương trình Hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010 – 2020 (Chương trình 585), nối tiếp là chương trình Hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (Chương trình HTPLLN) nhằm mở rộng hơn nữa phạm vi biết đến hoạt động của Chương trình, thu hút nhiều doanh nhân, doanh nghiệp theo dõi chương trình. Hàng tháng, thường xuyên có những bài viết trên các báo, tạp chí về kinh tế, pháp luật, doanh nghiệp, chúng tôi đã xây dựng website <http://kinhdoanhvaphapluat.com/> để hỗ trợ cho hoạt động của Chương trình. Đây không chỉ là nguồn lưu trữ, nguồn cung cấp thông tin pháp luật kinh doanh hiệu quả mà còn là kênh phản hồi, tương tác cho các doanh nghiệp.

7. Ý nghĩa, tác động tới cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là DNNVV

*** Ý nghĩa, tác động**

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, nhu cầu hỗ trợ pháp lý liên quan đến thương mại quốc tế ngày càng cao, nhất là trong bối cảnh dịch Covid 19 xuất hiện và kéo dài ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp cũng khiến cho các doanh nghiệp đối diện với không ít khó khăn về mặt pháp lý, việc hỗ trợ

pháp lý, tháo gỡ vướng mắc, tranh chấp pháp lý cho doanh nghiệp thông qua truyền hình, phát thanh, kết hợp với tính lan tỏa của internet, mạng xã hội là một trong những hoạt động thiết thực đối với các doanh nghiệp, tháo gỡ vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp, từ đó, góp phần giúp các doanh nghiệp giảm thiểu chi phí, nâng cao năng lực tài chính, năng lực pháp lý, phục hồi và phát triển trong bối cảnh bình thường mới.

Các chương trình phát thanh, truyền hình đã được triển khai thực hiện trong một thời gian dài đã góp phần tạo thói quen theo dõi chương trình về pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức, sự hiểu biết pháp luật và tuân thủ pháp luật của các doanh nghiệp, đặc biệt là các chủ doanh nghiệp. Đây được xem là kênh thông tin pháp lý chính thức của doanh nghiệp, là điểm tựa pháp lý cho doanh nghiệp trong quá trình hoạt động kinh doanh. Bên cạnh việc truyền tải được kiến thức pháp lý sát thực với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp một cách nhanh nhất đến doanh nghiệp, thông qua việc phản ánh ý kiến, kiến nghị của các doanh nghiệp, chuyên gia trong các chương trình truyền hình, phát thanh về việc xây dựng, thực thi các quy định pháp luật, Chương trình còn là cầu nối giữa doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước, từ đó góp phần hoàn thiện chính sách pháp luật.

Cùng với các hoạt động khác của các chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đặc biệt là hỗ trợ pháp lý liên ngành cho DNNVV, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp qua truyền hình, phát thanh đã góp phần đạt được những mục tiêu của các chương trình đề ra; đồng thời, khẳng định quyết tâm của Chính phủ trong việc hỗ trợ pháp lý, tháo gỡ khó khăn, tạo động lực cho kinh tế tư nhân phát huy tối đa tiềm năng. Đây cũng là hành động thực thi chính sách thiết thực để hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp vượt qua khó khăn trong bối cảnh ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 như hiện nay.

***Đánh giá của các chuyên gia, các nhà quản lý và cộng đồng doanh nghiệp**

Đại diện đơn vị phối hợp thực hiện Chương trình “Kinh doanh và Pháp luật” trên Đài Truyền hình Việt Nam Bà Lê Hải Anh – Quyền Trưởng Ban Ban Khoa giáo, Đài Truyền hình Việt Nam đánh giá: “*Chương trình “Kinh doanh và Pháp luật” là một trong những chương trình xã hội hóa về tuyên truyền chính sách pháp luật đặc sắc của Đài Truyền hình Việt Nam và Ban Khoa giáo nói riêng. Chương trình luôn có nội dung gắn liền với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, có tính thời sự. Đặc biệt, đội ngũ chuyên gia tham gia chương trình đa phần là những chuyên gia uy tín.... Đây cũng chính là một trong những điểm thu hút sự quan tâm của khán giả*”

Bà Nguyễn Hồng Minh – đại diện Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ truyền thông đa phương tiện - Đài Tiếng nói Việt Nam chia sẻ: *“Chương trình “Kinh doanh và Pháp luật” bắt đầu phát sóng Đài Tiếng nói Việt Nam từ năm 2012, phát sóng định kỳ hàng ngày trên Hệ VOV1, VOV2 – Đài Tiếng nói Việt Nam, chương trình “Kinh doanh và Pháp luật” là một trong những chương trình tuyên truyền chính sách pháp luật nổi bật, đặc sắc của Đài Tiếng nói Việt Nam hiện nay, có lượng rating khá cao, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp. Chương trình luôn có tính thời sự, với các nội dung đa dạng, phong phú, gắn liền với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp”*.

Đánh giá về hiệu quả hoạt động của chương trình, Ông Phan Đức Hiếu – Ủy viên thường trực Ủy Ban Kinh tế của Quốc hội chia sẻ: *“Là một trong những người có kinh nghiệm làm công tác cải thiện môi trường kinh doanh ở Việt Nam, tôi đánh giá cao hiệu quả của chương trình “Kinh doanh và Pháp luật” trên VTV và VOV. Đây là một kênh tương tác khá tích cực, là kênh để doanh nghiệp phản ánh những khó khăn, vướng mắc cũng như kênh để các Bộ/Ngành, cơ quan Nhà nước tiếp nhận cũng như chia sẻ thông tin. Bằng những chương trình phát sóng định kỳ hàng ngày, hàng tuần, đồng bộ trên cả sóng phát thanh và truyền hình, chương trình đã hỗ trợ cho công tác của chúng tôi rất nhiều cũng như góp phần cải thiện môi trường kinh doanh ở Việt Nam trong những năm gần đây....”*

TS. Nguyễn Hoa Cương – Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế TW, Bộ Kế hoạch & Đầu tư chia sẻ: *“Là người làm công tác phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa hơn 20 năm qua, tôi đánh giá khá cao hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên Đài Truyền hình Việt Nam và Đài Tiếng nói Việt Nam. Đây là một trong những kênh tuyên truyền, phổ biến pháp luật có thể nói là hiệu quả nhất trong thời đại của công nghệ số hiện nay. Bên cạnh đó, đa phần nội dung khá thiết thực với các doanh nghiệp, đặc biệt là những vướng mắc pháp lý trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp với các đối tác, bạn hàng, thậm chí là các cơ quan hành chính Nhà nước...”*

Đại diện cho khối DNNVV Việt Nam, Ông Tô Hoài Nam – Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam cũng đánh giá cao hiệu quả của hoạt động phổ biến pháp luật của Chương trình: *“Nội dung chương trình thiết thực, tôi rất ủng hộ bởi chương trình có ý nghĩa đối với doanh nghiệp, đặc biệt là DNNVV. Những vấn đề pháp lý sát sườn của doanh nghiệp đã được đưa ra phân tích, mổ xẻ, giải đáp, là bài học kinh nghiệm cũng như tháo gỡ khó khăn pháp lý cho doanh nghiệp. Nhiều doanh nghiệp trong và ngoài Hiệp hội đã phản ánh với tôi thông tin tốt về chương trình. Tôi cho rằng,*

cần có thêm nguồn lực tài chính để chương trình được duy trì lâu dài trong tương lai”.

III. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Trong quá trình triển khai thực hiện, bên cạnh sự ủng hộ và phối hợp chặt chẽ của các Bộ/Ngành, cá nhân, tổ chức cũng như sự ghi nhận của cộng đồng doanh nghiệp, hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp qua truyền hình, phát thanh vẫn đối diện một số khó khăn, hạn chế nhất định:

Thứ nhất, nhu cầu cần hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp khá phong phú, đa dạng, có sự khác nhau giữa doanh nghiệp nhỏ và vừa với các doanh nghiệp lớn, đặc biệt là đối với doanh nghiệp khởi nghiệp; có sự khác biệt giữa các vùng miền, địa bàn, đặc biệt là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, nhu cầu càng đặc thù hơn. Với hơn 800.000 doanh nghiệp như hiện nay thì nhu cầu hỗ trợ pháp lý vô cùng lớn, chưa kể, trong bối cảnh đặc thù do ảnh hưởng bởi dịch Covid 19 như hiện nay thì nhu cầu hỗ trợ pháp lý, giải quyết tranh chấp ngày càng nhiều và đa dạng. Vì vậy, mặc dù có sự khảo sát, điều tra nhưng thông tin phản hồi về Ban biên tập thực hiện chương trình có thể chưa có đầy đủ, chưa thực sự sát với đòi hỏi thực tiễn và nhu cầu của doanh nghiệp.

Thứ hai, mặc dù trong quá trình triển khai hoạt động, đơn vị sản xuất đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ của các bên, tuy nhiên, đôi khi không tránh khỏi sự thiếu kết nối, một số đơn vị còn chưa thực sự phối hợp chặt chẽ, một số nhà quản lý còn tâm lý e ngại khi tham gia giải đáp, tư vấn các vấn đề cụ thể qua truyền hình, phát thanh.

Thứ ba, mặc dù đặc tính nổi bật của truyền hình, phát thanh là cập nhật, nhanh chóng, tuy nhiên, do đặc thù của chương trình sản xuất theo quy trình để đảm bảo tính chính xác, phù hợp với định hướng theo trình tự, thủ tục về nội dung, khách mời cần một khoảng thời gian nhất định. Vì vậy, từ khi trình duyệt đến khi phát sóng, một số chương trình vẫn có độ trễ nhất định, chưa mang tính thời sự cao, điều này cũng làm giảm một phần tính tương tác với cộng đồng doanh nghiệp.

Thứ tư, do ảnh hưởng bởi dịch Covid 19, việc tác nghiệp của phóng viên, biên tập viên cũng gặp khá nhiều khó khăn trong việc tổ chức sản xuất, ghi hình chương trình tại trường quay, đi ghi hình phóng sự, gặp gỡ trực tiếp với các doanh nghiệp, chuyên gia. Điều này có thể làm giảm đi sự phong phú, đa dạng về hình ảnh cũng như một phần nội dung, tuy nhiên ALO Media luôn nỗ lực tiến hành sản xuất để đảm bảo nội dung phát sóng được triển khai liên tục, không bị gián đoạn, ứng dụng các công nghệ cao vào sản xuất, làm các chủ đề thiết thực

để giữ chân, thu hút khán giả. Bên cạnh đó, do dịch Covid 19 nên một số hoạt động khác của chuỗi hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DN cũng bị gián đoạn, không triển khai được, dẫn đến giảm hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý chung cho các doanh nghiệp.

Thứ năm, nguồn kinh phí từ Ngân sách dành cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp qua truyền hình, phát thanh, internet còn thấp và bị gián đoạn, việc huy động các nguồn xã hội hoá từ doanh nghiệp hiện nay rất khó do doanh nghiệp bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch covid-19, đó là một thách thức rất lớn, ảnh hưởng đến việc đảm bảo liên tục sản xuất, phát sóng chương trình, đầu tư nâng cao chất lượng chương trình hay đầu tư cho các hoạt động truyền thông quảng bá cho các chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2021 – 2030

Để phát huy hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên truyền hình, phát thanh, internet, chúng tôi đề xuất một số nội dung sau:

1. Xác định đối tượng thụ hưởng là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp trẻ, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, nhất là các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid 19. Dịch Covid-19 đã và đang ảnh hưởng sâu rộng đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, khiến cho tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Cùng với nhu cầu hỗ trợ về tài chính, dòng tiền, lưu thông hàng hóa... nhu cầu hỗ trợ pháp lý của các doanh nghiệp ngày càng nhiều, nhất là nhu cầu giải quyết các vướng mắc, tranh chấp phát sinh với bạn hàng, đối tác, thậm chí là cơ quan hành chính Nhà nước do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Trong bối cảnh dịch Covid -19 vẫn diễn biến phức tạp như hiện nay, việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đặc biệt là DNNVV thông qua hình thức trực tuyến qua truyền hình, phát thanh, internet là cách thức hữu hiệu.

2. Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tiếp tục đẩy mạnh theo hướng nội dung chương trình tư vấn, giải đáp, tháo gỡ vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp thông qua các tình huống, vụ việc cụ thể của doanh nghiệp, để từ đó, làm bài học kinh nghiệm cho các doanh nghiệp khác. Đặc biệt, chú trọng nhóm nội dung về đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ trong hoạt động của DNNVV và nhóm nội dung về giải quyết những khó khăn, vướng mắc, tranh chấp pháp lý của doanh nghiệp do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, hỗ trợ DNNVV tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước trong bối cảnh dịch Covid-19, nhằm hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh, giảm thiểu tối đa số doanh nghiệp, hợp

tác xã, hộ kinh doanh tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản do tác động bởi dịch COVID-19.

3. Tận dụng tối đa tính ưu việt của công nghệ 4.0, ứng dụng thành tựu của khoa học công nghệ vào việc thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Từ hoạt động khảo sát, điều tra nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp đến việc tiếp nhận, phản hồi, tương tác với các doanh nghiệp hoàn toàn có thể thực hiện online. Mặt khác, các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp khá đa dạng, cần tận dụng các chương trình đã sản xuất, các nội dung sẵn có để từ đó mở rộng hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên internet, trên các nền tảng số, để DN NVV có thể tiếp cận mọi lúc, mọi nơi.

4. Đề xuất có cơ chế phát huy cao vai trò phối hợp liên ngành, các đơn vị phối hợp một cách thường xuyên, hiệu quả, có trách nhiệm cao dưới sự chủ trì của Bộ Tư pháp, Ban Quản lý Chương trình HTPLLN.

5. Đề xuất có giải pháp để nguồn kinh phí không bị gián đoạn làm ảnh hưởng đến việc triển khai chương trình (đặc biệt trong giai đoạn đầu năm), kinh phí phê duyệt phù hợp với mặt bằng giá thị trường tại từng thời điểm triển khai để đảm bảo huy động được trang thiết bị, công nghệ tốt, nguồn nhân lực, chuyên gia giỏi để nâng cao chất lượng hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Kiến nghị Ban Quản lý có cơ chế khuyến khích, đẩy mạnh việc xã hội hóa các hoạt động hỗ trợ pháp lý để huy động các nguồn lực trong xã hội, từ nguồn chuyên gia, công nghệ, kinh nghiệm, tài chính... từ đó, nâng cao hiệu quả các hoạt động.

6. Trên đây là ý kiến tham luận của Công ty Cổ phần Truyền thông ALO về thực tiễn hoạt động thông tin pháp lý cho doanh nghiệp trên truyền hình, phát thanh - đề xuất, kiến nghị nâng cao hiệu quả hoạt động giai đoạn 2021-2030.

Xin kính chúc Hội nghị thành công tốt đẹp!

Trân trọng cảm ơn!

XÃ HỘI HÓA CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA TỪ GÓC ĐỘ PHÁP LÝ VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH – KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

TS. Trần Minh Sơn

*Trưởng Văn phòng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành
cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025*

Nhằm huy động nguồn lực xã hội, lan tỏa và nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thì xã hội hóa hoạt động này là một trong những nội dung quan trọng mà những người làm công tác quản lý nhà nước cần quan tâm nghiên cứu thực hiện trong thời gian tới. Xã hội hóa công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đồng nghĩa với việc giảm thiểu trách nhiệm của nhà nước trong việc cung cấp **“miễn phí”** các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhà nước đóng vai trò điều tiết bảo đảm sự có mặt của dịch vụ công đó thay vì trực tiếp cung cấp các hoạt động hỗ trợ pháp lý đó. Như vậy, vai trò của nhà nước lúc này dần trở thành người **“lái thuyền”** thay vì người **“chèo thuyền”** trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Xã hội hóa là việc huy động nguồn lực từ cộng đồng và sự tham gia của doanh nghiệp vào việc giải quyết các vấn đề thuộc chính sách xã hội của Nhà nước, nhưng không làm giảm vai trò, trách nhiệm của nhà nước trong việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

1. Đặc điểm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

Trước khi bàn về vấn đề xã hội hóa công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa chúng ta cần nắm rõ đặc điểm cơ bản của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa như sau:

Thứ nhất, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp sáng tạo) là một hoạt động phản ánh chức năng kinh tế của nhà nước.

Hỗ trợ nói chung và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nói riêng được nhiều nước trên thế giới quan tâm thực hiện không chỉ như một hoạt động bình thường, nhất thời mà là một công việc mang tính bản chất, thuộc chức năng của Nhà nước. Đó là vì: (i) Nhà nước có nhiệm vụ thiết lập môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho mọi doanh nghiệp thuộc mọi quy mô kinh doanh; (ii) để thực hiện được nhiệm vụ này của mình thì Nhà nước nào cũng phải có chính sách ưu tiên nhất định cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Nói cách khác, hỗ trợ

nói chung và hỗ trợ pháp lý nói riêng là một trong các biện pháp mà Nhà nước cần phải thực hiện để đảm bảo sự bình đẳng trên thực tế giữa các doanh nghiệp có quy mô kinh doanh khác nhau.

Chức năng kinh tế của Nhà nước là một trong những vấn đề cơ bản của lý luận Nhà nước và pháp luật, gắn liền với những phạm trù bản chất, nhiệm vụ, hình thức và phương pháp hoạt động của Nhà nước... vì mục đích phát triển kinh tế. Theo cách hiểu truyền thống, chức năng kinh tế của Nhà nước là những phương diện (những phương hướng, mặt, dạng, loại) hoạt động chủ yếu của Nhà nước nhằm thực hiện những nhiệm vụ kinh tế đặt ra trước Nhà nước; chức năng kinh tế Nhà nước là sự thể hiện vai trò của Nhà nước đối với phát triển kinh tế, xã hội, là biểu hiện cụ thể năng lực của Nhà nước; chức năng của Nhà nước chính là những nhiệm vụ cơ bản của Nhà nước trong từng giai đoạn phát triển cụ thể... Trong điều kiện hiện nay, để góp phần phản ánh rõ nét chức năng kinh tế của nhà nước trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, theo quan điểm của tác giả cần tiếp cận phạm trù chức năng nhà nước gắn liền với bản chất và vai trò của Nhà nước đối với đời sống xã hội, đồng thời trong mối quan hệ chặt chẽ với chức năng kinh tế, chức năng chính trị của Nhà nước. Như vậy, từ phạm trù chức năng của Nhà nước thể hiện vai trò của Nhà nước đối với đời sống xã hội có thể hình thành nên khái niệm chức năng kinh tế của Nhà nước như là một bộ phận của khái niệm chức năng nhà nước, cũng như chức năng xã hội, chức năng chính trị của Nhà nước. Từ đó có thể hiểu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là một hoạt động phản ánh chức năng kinh tế của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (hay chức năng tổ chức và quản lý kinh tế) được hiểu là những hoạt động chủ yếu, quan trọng nhất mang tính thường xuyên, liên tục thể hiện bản chất của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhằm thực hiện các mục tiêu cơ bản của nhà nước trong lĩnh vực kinh tế (thông qua hỗ trợ để phát triển doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp sáng tạo).

Thứ hai, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa) là một loại dịch vụ công mà nhà nước có trách nhiệm đảm bảo thực hiện.

Dịch vụ công là những hoạt động phục vụ các nhu cầu cơ bản, thiết yếu của người dân vì lợi ích chung của xã hội, do nhà nước chịu trách nhiệm trước xã hội (trực tiếp đảm nhận hay ủy quyền và tạo điều kiện cho khu vực tư thực hiện) nhằm bảo đảm ổn định và công bằng xã hội. Theo GS. TS Lê Chi Mai⁵ trong nghiên cứu về dịch vụ công có dẫn chứng quan điểm nghiên cứu dịch vụ công mà Chính phủ

⁵ “Cải tiến việc cung ứng dịch vụ công, một giải pháp quan trọng để đạt được mục tiêu cải cách hành chính”.
Tác giả: GS. TS. Lê Chi Mai. Tạp chí Thanh tra, số 3, 2001.

cung ứng có bao gồm:... các hoạt động lập quy thi hành pháp luật; cung cấp thông tin tư vấn...

Ở Việt Nam, tập trung nhiều hơn vào chức năng phục vụ xã hội của nhà nước, mà không bao gồm các chức năng công quyền, như lập pháp, hành pháp, tư pháp, ngoại giao,... qua đó nhấn mạnh vai trò chủ thể của nhà nước trong việc cung cấp các dịch vụ cho cộng đồng. Điều quan trọng là Việt Nam phải sớm tách hoạt động dịch vụ công (lâu nay gọi là hoạt động sự nghiệp) ra khỏi hoạt động hành chính công quyền như chủ trương của Chính phủ đã đề ra nhằm xóa bỏ cơ chế bao cấp, giảm tải cho bộ máy nhà nước, khai thác mọi nguồn lực tiềm tàng trong xã hội và nâng cao chất lượng của dịch vụ công phục vụ người dân. Điều này không có nghĩa là nhà nước độc quyền cung cấp các dịch vụ công mà trái lại nhà nước hoàn toàn có thể xã hội hóa một số dịch vụ, qua đó trao một phần việc cung ứng một phần của một số dịch vụ kể cả hoạt động lập quy thi hành pháp luật; cung cấp thông tin tư vấn... cho khu vực phi nhà nước thực hiện.

Có thể thấy rằng khái niệm, đặc điểm và phạm vi các dịch vụ công cho dù được tiếp cận ở nhiều góc độ khác nhau, chúng đều có tính chất chung là nhằm phục vụ cho nhu cầu và lợi ích chung thiết yếu của xã hội; bảo đảm tính công bằng và tính hiệu quả trong cung cấp dịch vụ. Các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa) mang đầy đủ đặc điểm của dịch vụ công (xét về mặt chủ thể cung cấp, đối tượng thụ hưởng, quy trình, thủ tục cung cấp dịch vụ, cơ chế kiểm soát, đảm bảo chất lượng dịch vụ công...), ngoài ra, yếu tố hỗ trợ pháp lý miễn phí cho doanh nghiệp là đặc điểm quan trọng của dịch vụ hỗ trợ này.

Thứ ba, đối tượng thụ hưởng hoạt động hỗ trợ pháp lý là các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc mọi thành phần kinh tế, không phân biệt hình thức sở hữu và mô hình tổ chức.

Theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 (Điều 2 và Điều 14), Nghị định số 55/2019/NĐ-CP (Điều 2), việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thực hiện đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp, sáng tạo. Doanh nghiệp nhỏ và vừa là doanh nghiệp được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đáp ứng các tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Doanh nghiệp nhỏ và vừa bao gồm doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ và doanh nghiệp vừa, có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 200 người và đáp ứng một trong hai tiêu chí sau đây: (i) Tổng nguồn vốn không quá 100 tỷ đồng; (ii) Tổng doanh thu của năm trước liền kề không quá 300 tỷ đồng. Doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh

ng nghiệp nhỏ và doanh nghiệp vừa được xác định theo lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; công nghiệp và xây dựng; thương mại và dịch vụ⁶.

Đồng thời với việc ghi nhận nguyên tắc Nhà nước chỉ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP cũng có quy định mang tính mở, đó là, tùy thuộc vào nguồn lực, các bộ, cơ quan ngang bộ, chính quyền địa phương cấp tỉnh, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp có thể quyết định áp dụng các quy định về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để hỗ trợ pháp lý cho tổ chức, cá nhân kinh doanh không phải là doanh nghiệp nhỏ và vừa (Điều 19). Đây là đặc thù của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở Việt Nam hiện nay. Tuy nhiên, lại không phải là ưu điểm mà là hạn chế vì về nguyên tắc (thông lệ quốc tế) các nước chỉ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa mà không hỗ trợ cho doanh nghiệp lớn.

***Thứ tư,** hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thực hiện thông qua các hình thức và nội dung hỗ trợ do pháp luật quy định phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước trong từng giai đoạn.*

Nội dung hỗ trợ pháp lý tập trung vào những vấn đề pháp luật mà doanh nghiệp gặp phải trong quá trình sản xuất, kinh doanh. Hình thức hỗ trợ pháp lý là những phương thức hoạt động của chủ thể hỗ trợ, qua đó, việc hỗ trợ được thực hiện, mang lại lợi ích cho đối tượng được hỗ trợ. Nội dung và hình thức hỗ trợ được pháp luật quy định rõ ràng, cụ thể.

Được hỗ trợ pháp lý là một nhu cầu của doanh nghiệp và việc đáp ứng nhu cầu này là nghĩa vụ của Nhà nước. Tuy nhiên, do nhu cầu hỗ trợ thì nhiều, khả năng đáp ứng của Nhà nước lại có hạn nên công tác hỗ trợ (nội dung và hình thức hỗ trợ) luôn được Nhà nước xác định theo từng thời kỳ và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn, từng địa bàn.

***Thứ năm,** hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thực hiện trên cơ sở phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp.*

Phối hợp là mối quan hệ giữa hai hay nhiều chủ thể khác nhau trong quá trình triển khai, thực hiện một công việc nào đó nhằm đạt mục đích chung. Nói cách khác, phối hợp là sự làm việc cùng với nhau của từ ít nhất hai chủ thể trở lên, hành động theo một kế hoạch chung nhằm đạt được mục tiêu chung. Phối hợp trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là việc các chủ thể có chức năng hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp cùng nhau bàn bạc, xây dựng và thực hiện các hoạt động dưới nhiều hình thức khác nhau nhằm đạt được mục đích chung là nâng cao tri thức pháp luật và ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật của doanh

⁶Điều 4 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 quy định tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa.

ng nghiệp, góp phần bảo đảm nguyên tắc bình đẳng trong kinh doanh, phòng ngừa, hạn chế tranh chấp và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Việc phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước với các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là rất cần thiết vì hoạt động của doanh nghiệp là rất đa dạng, liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của nhiều Bộ, ngành, địa phương và chức năng đại diện của nhiều hiệp hội doanh nghiệp. Mỗi cơ quan quản lý nhà nước cũng như mỗi tổ chức đại diện cho doanh nghiệp đều có chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn riêng biệt. Việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước cũng như chức năng đại diện cho doanh nghiệp là hoàn toàn độc lập với nhau. Do vậy, để đạt được sự thống nhất trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và cùng hướng đến một mục tiêu chung, các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức có liên quan cần phải phối hợp với nhau, tránh việc chồng chéo và trùng lặp trong hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

2. Những hạn chế, bất cập của công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa hiện nay

Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (trong đó tập trung doanh nghiệp nhỏ và vừa) tại Việt Nam trong thời gian qua, bên cạnh những thành công và kết quả đáng ghi nhận, giúp cho Bộ Tư pháp tạo được “**dấu ấn**” trong cộng đồng doanh nghiệp thì vẫn còn những khó khăn, bất cập cơ bản như sau:

Thứ nhất, sự quan tâm của của các bộ, ngành, địa phương trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp vẫn còn những hạn chế, nhiều nơi mới chỉ dừng lại chủ trương ban hành chưa đi vào thực hiện cụ thể. Đến đầu năm 2021, nhiều bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vẫn chưa ban hành Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong từng giai đoạn hoặc hàng năm theo yêu cầu của Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, do đó, chưa có cơ sở để triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong ngành, lĩnh vực và địa phương. Công tác phối kết hợp giữa bộ, ngành và giữa bộ, ngành với địa phương, giữa các cơ quan quản lý nhà nước với các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp còn hạn chế;

Thứ hai, nhân lực thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp của bộ, ngành và địa phương còn kiêm nhiệm thực hiện, không bố trí nhân sự cụ thể, xác định nhiệm vụ rõ ràng; cơ sở vật chất và phương tiện thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý liên ngành còn hạn chế và chưa đáp ứng được nhu cầu; chế độ thù lao cho các cán bộ thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý vẫn chưa đủ để mang tính khuyến khích cũng như tạo điều kiện cho nhân sự thực hiện công tác này;

Thứ ba, việc cân đối và bố trí kinh phí cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp; định mức kinh phí đối với nhiều hoạt động còn thấp so với thực tiễn triển khai trên thực tế dẫn đến khó khăn trong việc triển khai; nhiều địa phương không bố trí kinh phí riêng cho việc triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong khi kinh phí dành Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành còn hạn chế, công tác truyền thông chưa được đầu tư thỏa đáng.

3. Sự cần thiết xã hội hóa công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

Xã hội hóa dịch vụ công được nhắc đến trong nhóm giải pháp thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII: *“Chuyển một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm”*.⁷ *“Đẩy mạnh xã hội hoá, nhất là trong các ngành, lĩnh vực và địa bàn mà khu vực ngoài công lập làm được và làm tốt; huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển lành mạnh thị trường dịch vụ sự nghiệp công trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”*.⁸

Qua Nghị quyết của Đảng có thể thấy, chủ trương xã hội hóa dịch vụ công của Đảng luôn được khẳng định nhất quán và từng bước phát triển mở rộng, từ ban đầu Đảng ta mới chỉ đưa ra định hướng chung về xã hội hóa dịch vụ công cho đến nay đã xác định rõ các lĩnh vực thiết yếu cơ bản đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ công ở nước ta, hướng tới phát triển thị trường dịch vụ sự nghiệp công lành mạnh, trong đó, phải đảm bảo lợi ích các đối tượng chính sách, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển dịch vụ công.

Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 quy định **07** hình thức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa do Nhà nước thực hiện, trong đó, hỗ trợ thông tin, tư vấn và pháp lý (khoản 3 Điều 14) là hình thức hỗ trợ xuyên suốt **06** hình thức hỗ trợ còn lại của Luật. Để thực hiện quy định này, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó (**khoản 3 Điều 13**) quy định việc triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: *“3. Căn cứ vào nội dung, nguồn lực của chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại khoản 1 Điều này và nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp nhỏ*

⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Sđd*, tr.57.

⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Sđd*, tr.83.

và vừa thành viên, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp có thể đề xuất chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa do mình chủ trì thực hiện theo đúng nội dung chương trình hỗ trợ, pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại khoản 1 Điều này: a) Căn cứ vào nội dung, nguồn lực của chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại khoản 1 Điều này, bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hỗ trợ kinh phí nhưng tối đa không quá 50% kinh phí thực hiện chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa do tổ chức đại diện cho doanh nghiệp đề xuất từ nguồn kinh phí thực hiện chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại khoản 1 Điều này. Kinh phí còn lại do tổ chức đại diện cho doanh nghiệp tự chi trả hoặc từ nguồn xã hội hóa, huy động từ các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp để thực hiện;...”. Đây là cơ sở pháp lý rất quan trọng cho việc từng bước nghiên cứu, thực hiện hoạt động xã hội hóa công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong thời gian tới.

Trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, việc xã hội hóa là rất cần thiết, vì các lý do cơ bản như sau:

Thứ nhất, huy động thêm nguồn lực kinh phí cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

Hiện nay, kinh phí dành cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được cấp trong nguồn kinh phí thường xuyên của các bộ, ngành và địa phương. Tuy nhiên, ngoài nguồn kinh phí bố trí cho Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp do Bộ Tư pháp bố trí hàng năm, các bộ, cơ quan ngang bộ (như Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công thương...) cũng có bố trí kinh phí cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; các địa phương, hầu hết 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành Chương trình hoặc Kế hoạch cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và bố trí kinh phí thường xuyên cho công tác này, tuy nhiên hầu hết nguồn kinh phí còn thấp (có địa phương với hàng ngàn doanh nghiệp nhưng chỉ được cấp kinh phí **50 triệu đồng/năm** dành cho công tác này), chưa đáp ứng được nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp trong bối cảnh hiện nay. Vì vậy, cần xã hội hóa các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp để huy động thêm nguồn lực nhất là nguồn lực của các doanh nghiệp, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp đối với công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Thứ hai, huy động sự tham gia của các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ pháp lý trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

Việc xã hội hóa công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp để huy động thêm sự tham gia của các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp (như: Phòng

Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam,...), tổ chức dịch vụ pháp lý trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (Đoàn Luật sư, Văn phòng Luật, Công ty Luật...) để tham gia các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp như xây dựng, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu pháp luật (về văn bản quy phạm pháp luật; vụ việc vướng mắc pháp lý; bản án, quyết định của tòa án; phán quyết của trọng tài thương mại; quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh; quyết định xử lý vi phạm hành chính liên quan đến doanh nghiệp; văn bản trả lời của cơ quan nhà nước đối với vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa; văn bản tư vấn pháp luật của mạng lưới tư vấn viên pháp luật và thủ tục hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật); xây dựng và thực hiện các chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các bộ, cơ quan ngang bộ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Các hoạt động này rất cần sự tham gia của các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ pháp lý trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Thứ ba, xã hội hóa được sử dụng để tăng cường sự chú ý, quan tâm và nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

Việc xã hội hóa sẽ tăng cường sự chú ý, quan tâm của các cá nhân, tổ chức vào một số công tác mà trước đó chỉ một số cơ quan, tổ chức nhà nước thực hiện. Việc xã hội hóa công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa sẽ góp phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khi có đủ các nguồn lực, cơ chế thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Hiện nay, sự tham gia của các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với công tác này vẫn ở mức độ nhất định do nguồn lực nhân sự hạn chế về số lượng lẫn chất lượng; hầu hết nhân sự các cơ quan hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đều kiêm nhiệm (cả cấp bộ và cấp địa phương)... việc xã hội hóa các hoạt động, huy động thêm nhân lực, kinh phí từ các doanh nghiệp, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan sẽ nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong thời gian tới.

4. Đề xuất, kiến nghị

Để thực hiện việc xã hội hóa công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong thời gian tới, qua nghiên cứu, tôi có một số đề xuất, kiến nghị như sau:

Thứ nhất, xã hội hóa từng bước, có kế hoạch, lộ trình cụ thể công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; tiếp tục nghiên cứu và đổi mới tư duy trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Việc xã hội hóa trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong thời gian tới là rất cần thiết, tuy nhiên phải có lộ trình, kế hoạch cụ thể để đảm bảo rõ các nội dung, hoạt động cần xã hội hóa để huy động nguồn lực trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Ví dụ, Trang tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp đặt trên Cổng thông tin của Bộ Tư pháp là Trang thông tin chính thức hỗ trợ pháp luật cho doanh nghiệp theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, tuy nhiên, hoạt động trang tin này vẫn gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện việc cung cấp thông tin pháp luật chính thống, hiệu quả cho doanh nghiệp trong và ngoài nước với thế mạnh nổi bật của mình. Việc huy động thêm nguồn lực (nhân lực, kinh phí) từ cá nhân, tổ chức ngoài nhà nước (các tổ chức dịch vụ pháp lý, doanh nghiệp)... là cơ sở quan trọng cho việc đổi mới, nâng cấp hiệu quả hoạt động này (theo lộ trình, kế hoạch...) nhằm đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp.

Tăng cường hoạt động này cũng phù hợp với cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đồng thời ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, khi Trang tin được nâng cấp, đây có thể là kênh để doanh nghiệp tiếp cận thông tin chính thức, có hệ thống về pháp lý cho doanh nghiệp cũng như tham gia các chương trình tạo đàm, bồi dưỡng trực tuyến cho doanh nghiệp trên nền tảng công nghệ, phù hợp với bối cảnh dịch COVID-19.

Thứ hai, xác định hoạt động xã hội hóa là hoạt động quan trọng trong Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030.

Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (Mục 131); Nghị quyết số 99/NĐ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 (mục 69), giao cho Bộ Tư pháp phối hợp các cơ quan, tổ chức xây dựng và triển khai Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030; nghiên cứu để xác định việc xã hội hóa công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là nhiệm vụ quan trọng của việc triển khai Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030. Không cần xây dựng riêng 01 Đề án về hoạt động này xã hội hóa trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Ngoài ra, việc nghiên cứu nhu cầu thực tiễn cũng như kinh nghiệm các nước nhằm đa dạng hóa các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và

vừa giai đoạn 2021-2030 nhằm đáp ứng nhu cầu hỗ trợ của doanh nghiệp cũng là một trong những nhiệm vụ quan trọng cần nghiên cứu.

Thứ ba, xây dựng triển khai Quy chế phối kết hợp (Nhà nước với Nhà nước; Nhà nước với Tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và doanh nghiệp) trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Để xã hội hóa thành công công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cần sự tham gia tích cực của các cơ quan nhà nước và tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và doanh nghiệp. Để triển khai hiệu quả cơ chế này, cần xây dựng mẫu Quy chế phối kết hợp (Nhà nước với Nhà nước; Nhà nước với Tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và doanh nghiệp) trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm thực hiện các hoạt động xã hội hóa trong công tác này. Đây là căn cứ, cơ sở quan trọng để các bộ, cơ quan ngang bộ, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và doanh nghiệp có căn cứ và cơ sở thực hiện mạnh mẽ các hoạt động này trong thời gian tới; đồng thời đây cũng là căn cứ quan trọng để đánh giá và khen thưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan đóng góp tích cực, hiệu quả đến công tác này.

Thứ tư, nghiên cứu, đề xuất triển khai thiết thực, hiệu quả kinh phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp thông qua mạng lưới viên tư vấn pháp luật.

Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Điều 13 Nghị định quy định hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa với mức thấp nhất 50 triệu đồng/năm/doanh nghiệp và cao nhất 200 triệu đồng/năm/doanh nghiệp (cao gấp 10 lần so với mức tư vấn pháp luật theo quy định của Nghị định số 55/2019/NĐ-CP), tuy nhiên, để sử dụng thiết thực hiệu quả kinh phí này, đề nghị sớm nghiên cứu sửa đổi mức kinh phí tư vấn pháp luật được quy định trong Nghị định số 55/2019/NĐ-CP) cho phù hợp với Nghị định số 80/2021/NĐ-CP, đồng thời sử dụng hiệu quả mạng lưới tư vấn pháp luật là các Luật sư do Bộ Tư pháp đã công nhận theo Danh sách mạng lưới tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp.

Thứ năm, quản lý, sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch các nguồn kinh phí hỗ trợ trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Việc xã hội hóa công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa sẽ huy động thêm các nguồn lực (ít nhất 50% kinh phí xã hội hóa đối với các hoạt động) từ các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và doanh nghiệp cho công tác này, đây là nguồn lực quan trọng nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý trong thời gian tới, tuy nhiên, cần quản lý, sử dụng hiệu quả, công

khai, minh bạch nguồn kinh phí này để thu hút các nguồn lực kinh phí của các cơ quan, tổ chức cho công tác này. Để thực hiện hiệu quả quản lý, sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch nguồn kinh phí cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2030, cần nghiên cứu việc thành lập “Quỹ Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (Bộ Tư pháp)” để thực hiện nhiệm vụ trên./.

HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP TỈNH BẮC NINH: TỪ MÔ HÌNH BÁC SĨ DOANH NGHIỆP ĐẾN TỔ PHẢN ỨNG NHANH “BA NHẤT”

TS. Nguyễn Phương Bắc

Viện trưởng Viện Nghiên cứu

Phát triển Kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Ninh

Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp có vai trò quan trọng trong cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế ở nước ta. Sớm thấy rõ vai trò này, Bộ Tư pháp luôn quan tâm tới xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế, chính sách cũng như phát huy các sáng kiến hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ở từng địa phương. Chính phủ đã ban hành Nghị định 55/2019 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV); Bộ Tư pháp ban hành chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành, hình thành mạng lưới các chuyên gia và hỗ trợ tư vấn; xây dựng tài liệu điện tử hỗ trợ pháp lý cho DNNVV.

Nhằm hỗ trợ về thủ tục, pháp lý trong quá trình hoạt động của DNNVV, tránh những rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp và tăng tính sẵn sàng hỗ trợ của các cơ quan Nhà nước, tỉnh Bắc Ninh đã có nhiều chương trình, hoạt động phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đặc biệt quan tâm tới gắn hoạt động hỗ trợ pháp lý với các hình thức tương tác giữa cơ quan Nhà nước với doanh nghiệp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh.

Từ năm 2016, Bắc Ninh đã ra đời sáng kiến “Bác sĩ doanh nghiệp” và sau đó đến năm 2021, Mô hình “Bác sĩ doanh nghiệp” đã hình thành phiên bản mới với hình thức tương tác cao hơn đó là Tổ phản ứng nhanh hỗ trợ doanh nghiệp “Ba nhất”

1. Sáng kiến hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp với “Mô hình Bác sĩ doanh nghiệp”

Trong quá trình quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Ninh, các cơ quan Nhà nước đã thực hiện nhiều hình thức thu thập và giải quyết kiến nghị, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp thông qua các hình thức gặp mặt doanh nghiệp hàng năm; đối thoại doanh nghiệp theo chuyên đề; ban hành quy định về trách nhiệm trong giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

Tuy nhiên, các hình thức trên chưa giải quyết được những kiến nghị, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Việc gặp mặt doanh nghiệp thường tiến hành đầu xuân, bày tỏ sự quan tâm, thân thiện của chính quyền và cộng đồng doanh nghiệp. Cũng chính vì ý nghĩa này mà dần dần gặp mặt doanh nghiệp của

người đứng đầu chính quyền địa phương với cộng đồng doanh nghiệp đã giảm dần ý nghĩa trong việc thu thập và giải quyết vướng mắc cho doanh nghiệp.

Qua khảo sát cũng cho thấy: Rào cản và phát sinh chi phí không chính thức chủ yếu nằm ở tiếp cận nguồn lực của nhà nước hoặc nguồn lực do Nhà nước điều tiết tới doanh nghiệp mong muốn được tiếp cận. Chính quá trình này làm cho doanh nghiệp và cơ quan Nhà nước tiếp cận với nhau. Kết quả giải quyết đôi khi phụ thuộc vào sự thiện chí của cán bộ cụ thể. Doanh nghiệp thường dùng những cách thức thương lượng với cán bộ, nên chưa phát huy hiệu quả trong sử dụng kiến thức pháp lý hoặc dịch vụ tư vấn để tự vệ quyền lợi.

Do đa số doanh nghiệp vừa và nhỏ thường thiếu kiến thức quản trị chuyên nghiệp, hoạt động theo kinh nghiệm và doanh nghiệp đôi khi thiếu tự tin vào dịch vụ trên thị trường do phí cao, tính bảo mật thấp, đồng thời sợ liên lụy đến tranh chấp pháp lý hoặc sợ làm “mất lòng các cơ quan Nhà nước” do tư vấn gây ra. Nói chung là doanh nghiệp thiếu tận dụng những cơ hội chiến lược cũng như phòng ngừa rủi ro.

Việc giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp thực sự có vai trò to lớn trong hỗ trợ doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh. Để nâng cao hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy cải thiện môi trường kinh doanh, cần có Tổ công tác phản ứng nhanh trong tiếp nhận và giải quyết kiến nghị khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Tuy vậy để Tổ công tác hoạt động hiệu quả cần có cơ quan độc lập thu thập những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; theo dõi đánh giá chất lượng việc giải quyết kiến nghị, hỗ trợ doanh nghiệp; tư vấn, đề xuất những biện pháp, áp dụng cơ chế, chính sách pháp luật trong giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp; tổng hợp tình hình và trách nhiệm giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp của các Sở, ngành để báo cáo đầy đủ, khách quan thông tin với UBND tỉnh.

Bác sĩ doanh nghiệp Bắc Ninh là Văn phòng độc lập với các cơ quan quản lý Nhà nước, do Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Ninh vận hành, có chức năng tư vấn, chẩn đoán, đề xuất với chính quyền tỉnh về phương án; phối hợp, đôn đốc giải quyết dứt điểm, nâng cao hiệu quả trong việc giải quyết kiến nghị, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật của doanh nghiệp phát

Hoạt động mô hình “Bác sĩ doanh nghiệp” Bắc Ninh đa dạng, trong đó tập trung vào kết nối với cơ quan chính quyền để giải quyết các vướng mắc trong thực hiện pháp luật cho doanh nghiệp, tạo lòng tin cho doanh nghiệp; tham gia và giữ vai trò nòng cốt trong hoạt động của Tổ công tác hỗ trợ doanh nghiệp. Văn phòng Bác sĩ doanh nghiệp cũng chính là cơ quan Thường trực của Tổ công

tác hỗ trợ doanh nghiệp Bắc Ninh: Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Ninh.

Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội tỉnh tổ chức các buổi đối thoại ở và hỗ trợ tư vấn tại bàn, hướng dẫn các hội viên giải quyết các khó khăn, vướng mắc và tổng hợp các kiến nghị, khó khăn vướng mắc gửi đến các cơ quan Nhà nước và theo đuổi đến khi có kết quả giải quyết. Hướng dẫn nâng cao năng lực bản thân doanh nghiệp, hiểu biết về pháp luật, quyền tự bảo vệ lợi ích của doanh nghiệp. Chỉ dẫn cách thức và tiếp cận với cơ quan Nhà nước để đạt hiệu quả (nhận biết cơ quan giải quyết vướng mắc, phong cách, thái độ, phương pháp, thông tin pháp luật làm căn cứ, quyết tâm theo đuổi..).

Xây dựng cơ chế theo dõi giải quyết kiến nghị triệt để khó khăn vướng mắc của các doanh nghiệp: Khuyến khích doanh nghiệp phản ánh khó khăn, vướng mắc trao đổi để nắm bắt chi tiết, kèm theo hồ sơ tài liệu; làm việc với các cơ quan chức năng; tập hợp và chuẩn bị công cụ pháp lý để đề xuất cách giải quyết với người đứng đầu chính quyền cấp tỉnh. Xây dựng cơ chế phản hồi về thanh tra, kiểm tra của các cơ quan Nhà nước. Doanh nghiệp phản ánh về những cuộc kiểm tra, thanh tra trùng lặp, có dấu hiệu thiếu 투명 minh, cán bộ thanh tra không thực hiện đúng quy trình để kịp thời phản ánh với cấp có thẩm quyền và phòng ngừa.

Hoạt động của Bác sĩ doanh nghiệp thông qua nhiều hình thức đa dạng với mục tiêu cao nhất là hiệu quả trong giải quyết phản ánh kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trên tinh thần “nói thật, làm thật”, “sự việc cụ thể, thông điệp lớn”, tạo không gian khác biệt trong trợ giúp doanh nghiệp theo mô hình Bác sĩ doanh nghiệp với phương châm “thân thiện, lắng nghe, thấu cảm, tận tâm”.

Nhiều trường hợp, Bác sĩ doanh nghiệp đến trực tiếp doanh nghiệp để ghi nhận, tìm hiểu cụ thể để có phương án giải quyết. Một số trường hợp kiến nghị có tính chất phức tạp của doanh nghiệp có sự vào cuộc quyết liệt của lãnh đạo UBND tỉnh, cùng thành viên Tổ công tác và đại diện các Sở, ban, ngành trực tiếp đến trụ sở doanh nghiệp làm việc, có phương án giải quyết kịp thời, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Những hành động cụ thể của lãnh đạo tỉnh giúp cho các doanh nghiệp yên tâm và tin tưởng hơn vào môi trường đầu tư của tỉnh. Dù hỗ trợ theo hình thức nào cũng đều khẳng định rõ: việc phản ánh hoặc gửi kiến nghị không chỉ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp mà còn góp phần quan trọng vào cải thiện môi trường kinh doanh tỉnh Bắc Ninh thân thiện, an toàn và minh bạch hơn.

Kết quả hỗ trợ DNNVV đã đóng góp vào cải thiện môi trường kinh doanh, năm 2019, Chỉ số PCI của Bắc Ninh đứng thứ 4 toàn quốc; đến nay thu

hút vốn FDI trên 20 tỷ USD và có trên 20.700 doanh nghiệp; nhiều chỉ số phát triển kinh tế nằm trong nhóm 5 tỉnh đứng đầu toàn quốc.

2. Tổ phản ứng nhanh hỗ trợ doanh nghiệp Ba nhất

Đứng trước tình hình mới, năm 2021, với đợt bùng phát dịch COVID 19 lần thứ 4, tỉnh Bắc Ninh là một trong những tỉnh bị ảnh hưởng nghiêm trọng và nhanh chóng được khống chế, đi vào bình thường mới từ tháng 7/2021. Để thực hiện mục tiêu kép phòng chống dịch và tăng trưởng kinh tế, công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhanh hơn, hiệu quả hơn, bao quát hơn được đặt ra nhằm đẩy mạnh khôi phục phát triển kinh tế và tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thu hút đầu tư trong bối cảnh mới.

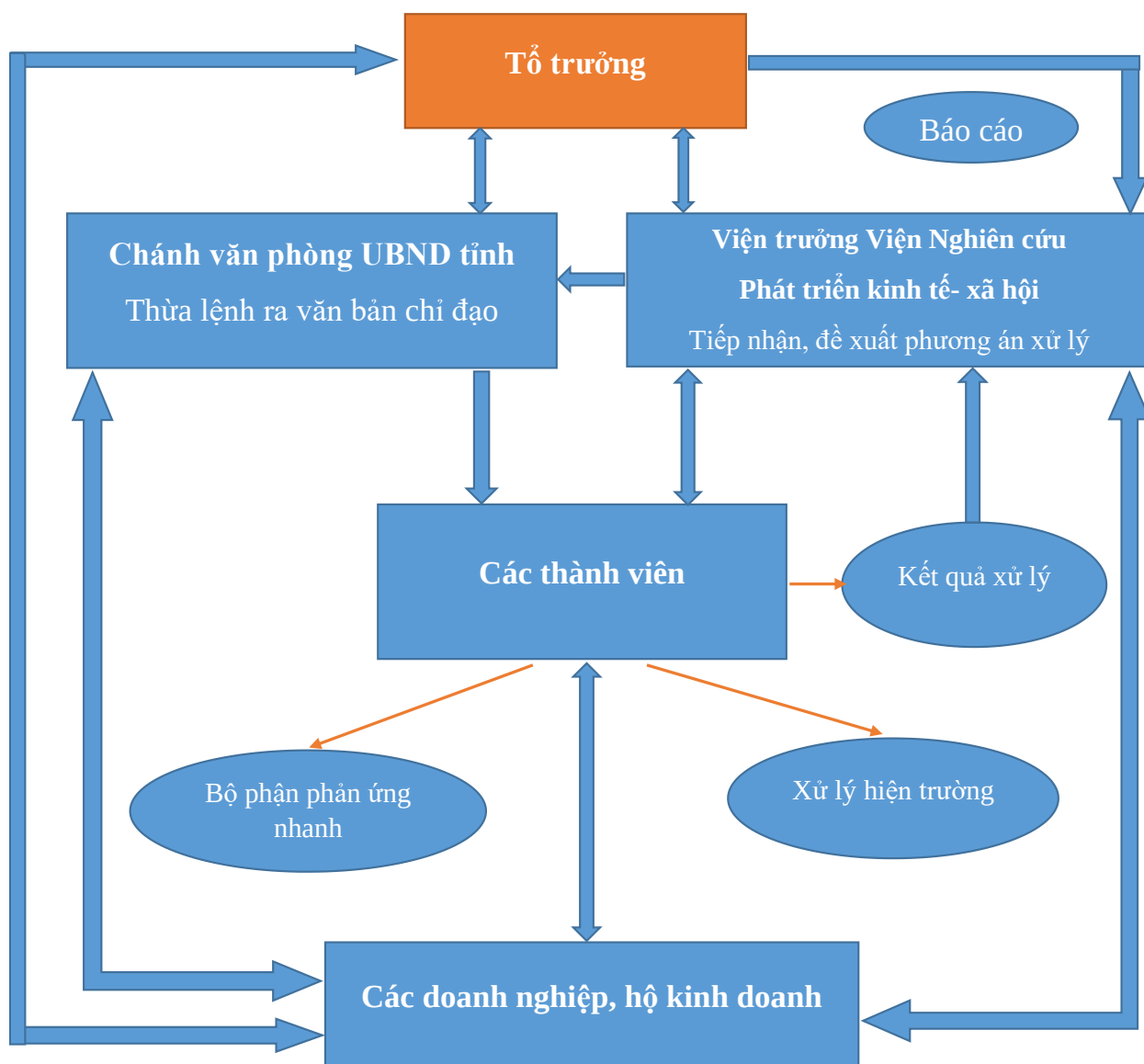
Từ tháng 8/2021, UBND tỉnh đã nâng cấp mô hình “Bác sĩ doanh nghiệp” thành Tổ phản ứng nhanh “Ba nhất” với phương châm “Tư vấn hiệu quả nhất; Giải quyết nhanh nhất; Chống dịch an toàn nhất”, nhằm kịp thời nắm bắt, giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc và hỗ trợ, giảm thiểu tác động của đại dịch, bảo vệ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

Nhiệm vụ của Tổ: Tổ có nhiệm vụ tiếp nhận thông tin phản ánh, trực tiếp đến từng thành viên thông qua các hệ thống truyền thông đa phương tiện để hỗ trợ nhanh, trực tiếp tới từng vụ việc cụ thể, từng khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hộ kinh doanh; Từng Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện/thị xã/thành phố thành lập các bộ phận phản ứng nhanh để kết nối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh thông qua hệ thống truyền thông đa phương tiện, giải quyết kịp thời những vướng mắc tại thực tế hiện trường; Hỗ trợ triển khai công tác phòng chống Covid-19 an toàn nhất trong các doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

Nguyên tắc hoạt động: Tổ hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ pháp luật; thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của cơ quan nhà nước; nâng cao hiệu quả trong phối hợp hoạt động giữa các cơ quan Nhà nước. Tổ không thay thế trách nhiệm của các Sở, ban, ngành trong phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh theo phân công của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 của tỉnh. Các trường hợp xử lý dịch bệnh tại doanh nghiệp thực hiện nghiêm quy trình tác nghiệp đã được ban hành.

Phương tiện hoạt động, thông tin, báo cáo của Tổ hỗ trợ phản ứng nhanh dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin: DN quét Mã QR Code để doanh nghiệp để tham gia Tổ nhận thông tin pháp lý cần thiết nhất và đặt câu hỏi, cơ quan Nhà nước sẽ trả lời, hỗ trợ qua các phương tiện điện thoại, zalo, và văn bản, ...

QUY TRÌNH TIẾP NHẬN, XỬ LÝ, PHẢN HỒI

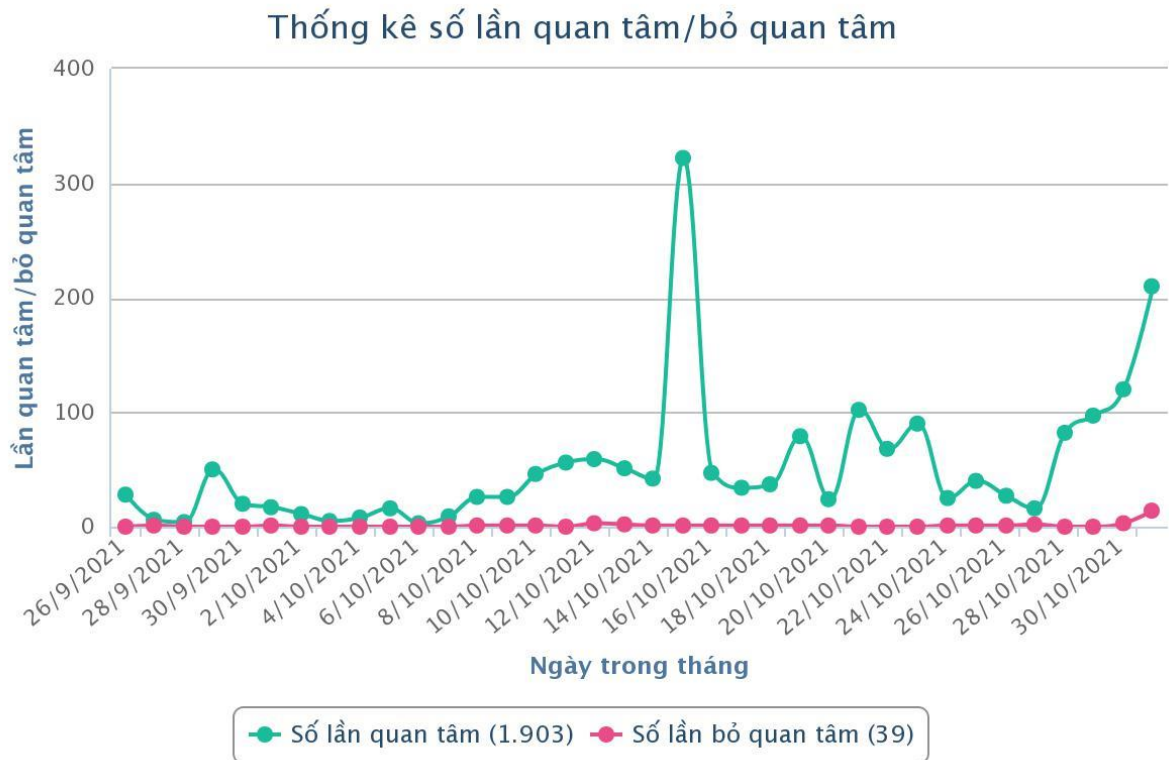


Tổng hợp số liệu về kênh zalo Tổ phản ứng nhanh ba nhất tỉnh Bắc Ninh

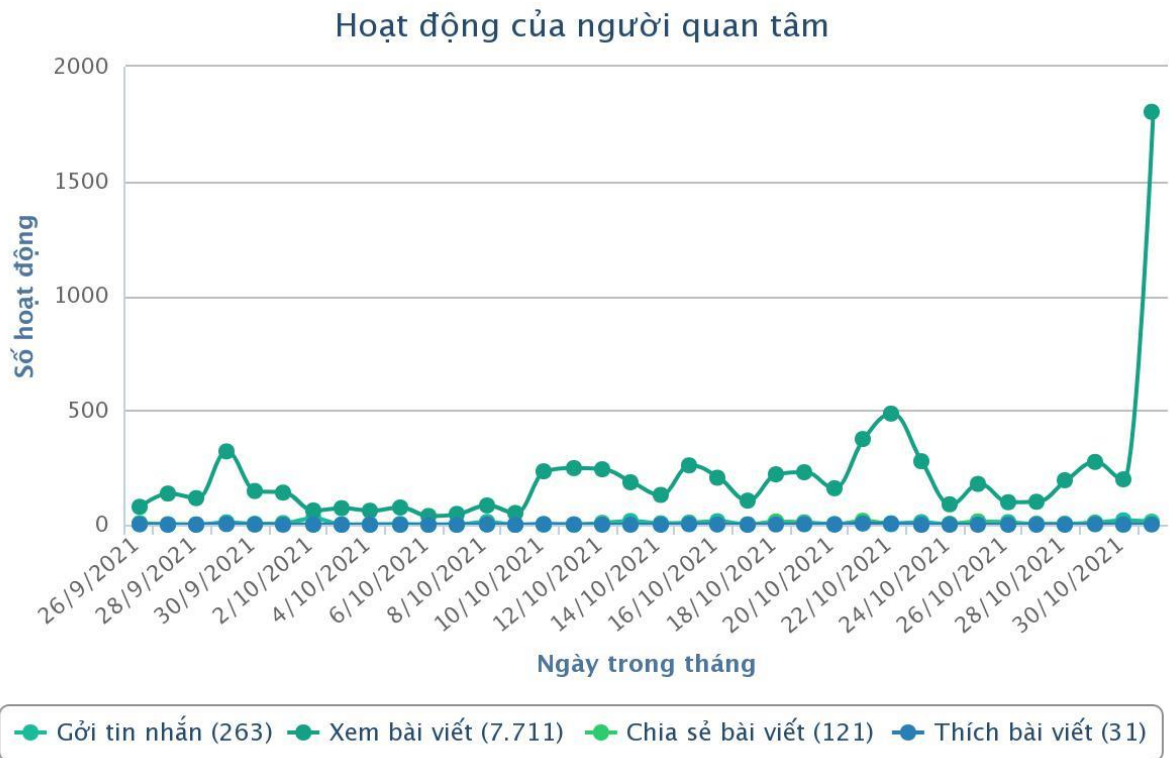
(Tính từ 01/8 đến tháng 8/11/2021)

-Số người quan tâm: tổng số 5000 lượt người quan tâm, trong đó khoảng 4000 DN và người dân.

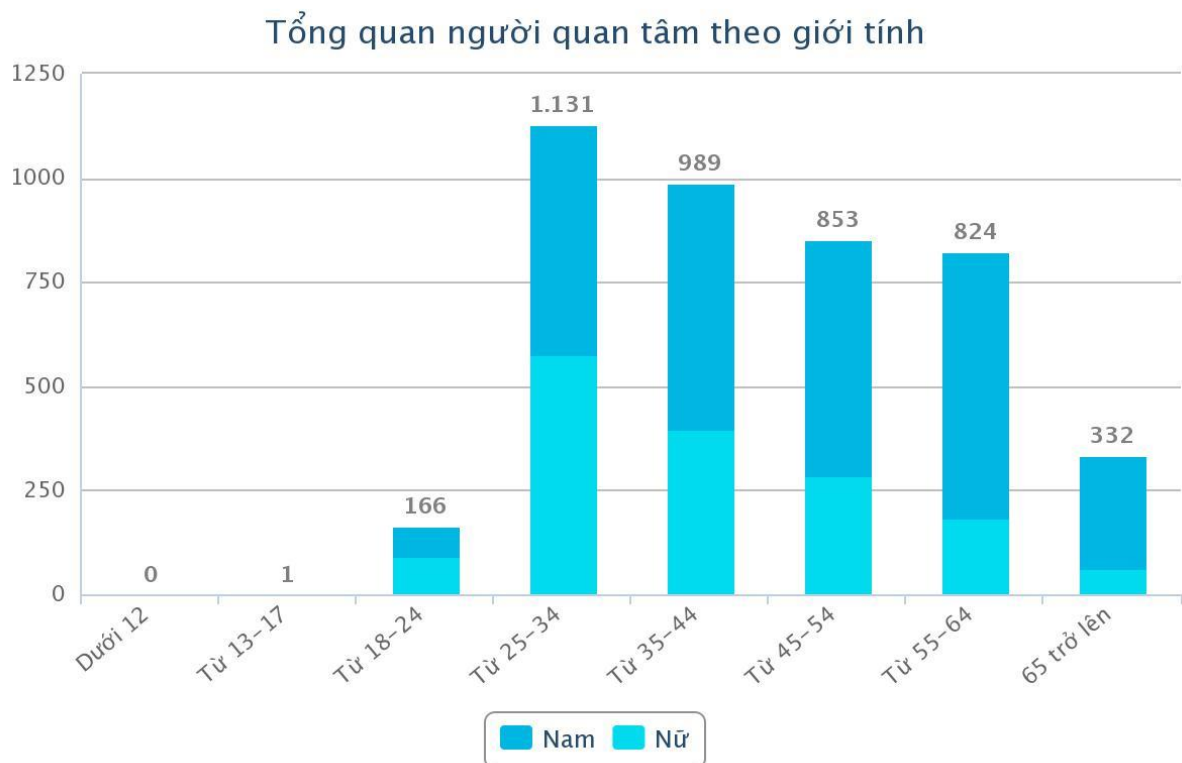
(Nguyên nhân: tích cực quảng bá kênh Zalo của Tổ 3 nhất trong các cuộc họp, Hội nghị, tập huấn....)



- Số lượng tin nhắn (thắc mắc, kiến nghị, đề xuất, ...) gửi đến: tổng số 684 tin; trong đó có 400 lượt trả lời.
- Số lượt xem bài viết: tổng số 28.444 lượt
- Số lượt chia sẻ bài viết: tổng số 213 lượt
- Số lượt thích bài viết: tổng số 214 lượt

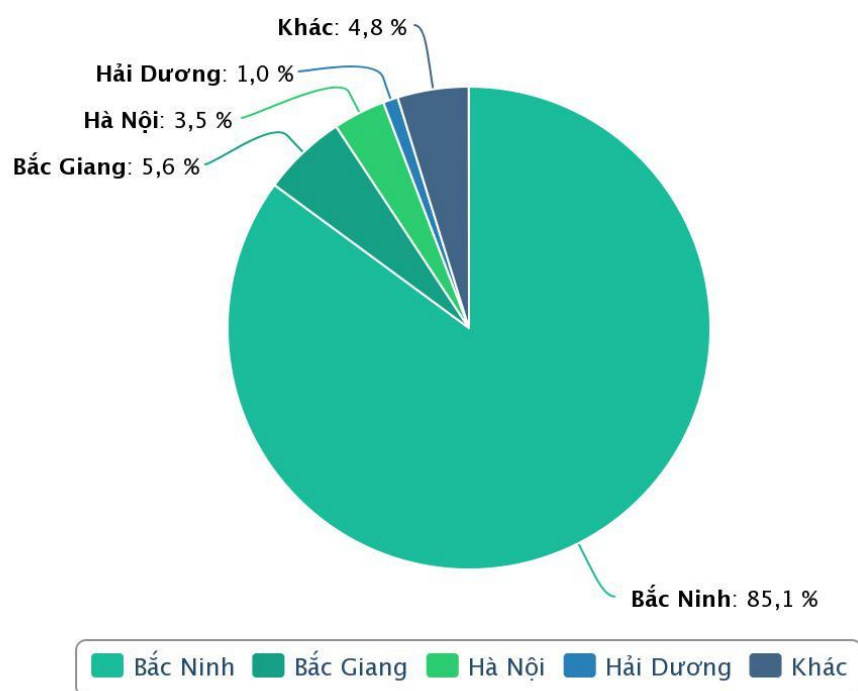


- Thống kê lượng người quan tâm theo độ tuổi, giới tính



- Thống kê lượng người quan tâm theo địa bàn

Tổng quan người quan tâm theo tỉnh thành



Chúng tôi chia sẻ kinh nghiệm về hoạt động hỗ trợ pháp lý cho DN có hiệu quả cần hướng vào mục tiêu cải thiện môi trường kinh doanh ở các địa phương ở góc độ hình thành cơ chế, tổ chức, cách thức vận hành, năng lực phản ứng nhanh về giải quyết khó khăn, vướng mắc cho DN trong thực thi pháp luật. Kết nối mạng lưới và thúc đẩy sáng kiến hỗ trợ pháp lý cho DN ở các địa phương thông qua các mô hình có tính tương tác cao, đối thoại, giải đáp pháp luật; giữa chính quyền và doanh nghiệp; có cơ chế đề đảm bảo công bằng khi giải quyết kiến nghị, khó khăn, vướng mắc cho DN./.

B. DANH MỤC TÀI LIỆU KÈM THEO**CHÍNH PHỦ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50/NQ-CP

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2021

NGHỊ QUYẾT**VỀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ
QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG****CHÍNH PHỦ***Căn cứ ...***QUYẾT NGHỊ:**

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (sau đây gọi tắt là Nghị quyết Đại hội XIII), Chính phủ ban hành Chương trình hành động với những nội dung như sau:

...

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

...

10. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tạo đột phá trong cải cách hành chính

...

Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của công dân và doanh nghiệp. Phát triển dịch vụ pháp lý. Phát triển các thiết chế giải quyết tranh chấp ngoài tòa án. Đẩy mạnh công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa...

PHỤ LỤC

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG

(Kèm theo Nghị quyết số: 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình/Phê duyệt
K					
131	Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030	Bộ TP	Các cơ quan liên quan	2021-2022	TTgCP

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 99/NQ-CP

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ NHIỆM KỲ
2021 - 2026 THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ KẾ HOẠCH PHÁT
TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021 - 2025**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2021/QH15 ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao,
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội,
- ...
- Lưu: VT, KTTH (2).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

(Đã ký)

Phạm Minh Chính

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ NHIỆM KỲ 2021-2026
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021 - 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ)

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

...

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

...

III. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

...

IV. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG TRONG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

V. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

...

10. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực kiến tạo phát triển; thực hiện cải cách tiền lương; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính đi đôi với tạo dựng môi trường đổi mới sáng tạo

...

d) Nâng cao chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý. Phát triển mạnh mẽ thị trường dịch vụ pháp lý, các hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, hỗ trợ tư pháp và các thiết chế giải quyết tranh chấp ngoài tòa án. Giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng quy định vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh ngay từ cấp cơ sở; quan tâm giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài

PHỤ LỤC III

DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN

(Kèm theo Chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2021)

TT	TÊN ĐỀ ÁN/CHƯƠNG TRÌNH	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
III	Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; phát triển kinh tế số, xã hội số				
69	Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030	Bộ Tư pháp	Các bộ, ngành liên quan	2021 - 2022	Thủ tướng Chính phủ

CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 105/NQ-CP

Hà Nội, ngày 09 tháng 9 năm 2021

NGHỊ QUYẾT**VỀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ, HỘ KINH DOANH TRONG BỐI
CẢNH DỊCH COVID-19****CHÍNH PHỦ***Căn cứ ...***QUYẾT NGHỊ:****I. QUAN ĐIỂM**

...

II. MỤC TIÊU

...

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

...

3. Hỗ trợ cắt giảm chi phí, tháo gỡ khó khăn về tài chính, dòng tiền cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh

...

g) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương tăng cường triển khai các giải pháp hỗ trợ pháp lý, trong đó có giải quyết tranh chấp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật....

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

...

V. HIỆU LỰC THI HÀNH

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trực tiếp trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Chủ tịch nước;

...

- Lưu: VT, DMDN (2b).

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG*(đã ký)***Phạm Minh Chính**

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 128/NQ-CP

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2021

NGHỊ QUYẾT**BAN HÀNH QUY ĐỊNH TẠM THỜI “THÍCH ỨNG AN TOÀN, LINH HOẠT,
KIỂM SOÁT HIỆU QUẢ DỊCH COVID-19”****CHÍNH PHỦ***Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;**Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;**Căn cứ Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV;**Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế và ý kiến thống nhất của các thành viên Chính phủ,***QUYẾT NGHỊ:****Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”.**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trưởng Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.**Nơi nhận:**

- Bộ Chính trị;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Ban Dân vận Trung ương;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- ...
- Thành viên BCĐQG phòng, chống dịch COVID-19;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, KGVX (3).

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

*(Đã ký)***Vũ Đức Đam**

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

“THÍCH ỨNG AN TOÀN, LINH HOẠT, KIỂM SOÁT HIỆU QUẢ DỊCH COVID-19”

(Kèm theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ)

...Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” (sau đây gọi là Quy định).

I. MỤC TIÊU

...

II. QUAN ĐIỂM

...

III. PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ, XÁC ĐỊNH CẤP ĐỘ DỊCH

...

IV. BIỆN PHÁP ÁP DỤNG THEO CẤP ĐỘ DỊCH

V. ĐIỀU KHOẢN ÁP DỤNG

...

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

...

18. Bộ Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan đề xuất tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, sửa đổi các quy định của pháp luật không còn phù hợp, gây vướng mắc, cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh trong điều kiện dịch bệnh;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất việc áp dụng các quy định xử phạt vi phạm hành chính do hoàn cảnh khách quan, ảnh hưởng của dịch COVID-19.

BỘ TƯ PHÁP**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1514/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch xây dựng Đề án
“Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý
cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19;

Căn cứ Chương trình hành động số 10-CTr/BCS ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Căn cứ Quyết định số 1116/QĐ-BTP ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp luật dân sự – kinh tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch xây dựng Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai

đoạn 2021-2030”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp luật dân sự – kinh tế, Cục trưởng Cục Kế hoạch – Tài chính, Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 và cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Văn phòng Bộ, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục Hỗ trợ tư pháp, Cục Công nghệ thông tin, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Vụ Pháp luật quốc tế (để t/h);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Vụ PLDSKT, LDAS&TH (Vũ).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(Đã ký)

Phan Chí Hiếu

KẾ HOẠCH

**Xây dựng Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác
hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1514/QĐ-BTP ngày 08 tháng 10 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện toàn diện, có hiệu quả các nhiệm vụ Bộ Tư pháp được giao tại Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (Mục 131); Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 – 2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội 5 năm 2021 – 2025 (Mục 69), Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19 (điểm g khoản 3 Mục III); Chương trình hành động số 10-CTr/BCS ngày 21/6/2021 của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (Mục 12), Quyết định số 1116/QĐ-BTP ngày 07/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (Mục 9).

2. Yêu cầu

a) Đề án được xây dựng trên cơ sở kế thừa, phát huy những kết quả của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010-2014 và giai đoạn 2015-2020; ứng dụng khoa học công nghệ, các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; khuyến khích giải pháp đổi mới sáng tạo.

b) Gắn kết với Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 được phê duyệt theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực

hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025.

c) Các hoạt động phải đúng mục đích, yêu cầu thực tiễn, đảm bảo tính khả thi; có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với các đối tượng của Đề án; hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả. Hình thức các hoạt động theo Kế hoạch được thực hiện linh hoạt theo điều kiện thực tiễn.

d) Lộ trình xây dựng Đề án được xác định cụ thể, hợp lý, khả thi, phù hợp với mục đích, yêu cầu của Đề án.

đ) Phân công rõ trách nhiệm thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, đồng thời tăng cường công tác phối hợp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thành lập Tổ soạn thảo Đề án

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế (Bộ Tư pháp) và Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Bộ, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục Bảo trợ tư pháp, Cục Công nghệ thông tin, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Vụ Pháp luật quốc tế (Bộ Tư pháp); các bộ, ngành, địa phương và tổ chức đại diện cho doanh nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Tháng 10 năm 2021.

- Kết quả, sản phẩm: Quyết định thành lập Tổ soạn thảo Đề án.

2. Khảo sát nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa, xác định vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp nhỏ và vừa khi tiếp cận các hình thức hỗ trợ pháp lý và vướng mắc, khó khăn trong công tác hỗ trợ pháp lý

2.1. Khảo sát trực tuyến doanh nghiệp nhỏ và vừa và cơ quan, tổ chức, cá nhân làm công tác hỗ trợ pháp lý

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế (Bộ Tư pháp) và Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Bộ, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục Bảo trợ tư pháp, Cục Công nghệ thông tin, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Vụ Pháp luật quốc tế (Bộ Tư pháp); các bộ, ngành, địa phương và tổ chức đại diện cho doanh nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Quý IV/2021 – Quý II/2022.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả khảo sát; xác định khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp nhỏ và vừa và cơ quan, tổ chức, cá nhân làm công tác hỗ trợ pháp lý.

2.2. Khảo sát trực tiếp doanh nghiệp nhỏ và vừa và cơ quan, tổ chức, cá nhân làm công tác hỗ trợ pháp lý

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế (Bộ Tư pháp) và Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Bộ, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục Bảo trợ tư pháp, Cục Công nghệ thông tin, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Vụ Pháp luật quốc tế (Bộ Tư pháp); các bộ, ngành, địa phương và tổ chức đại diện cho doanh nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2022 – Quý III/2022.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả khảo sát; xác định khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp nhỏ và vừa và cơ quan, tổ chức, cá nhân làm công tác hỗ trợ pháp lý.

3. Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

3.1. Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế tại chỗ

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế (Bộ Tư pháp) và Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Bộ, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục Bảo trợ tư pháp, Cục Công nghệ thông tin, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Vụ Pháp luật quốc tế, Vụ Hợp tác quốc tế, Viện Khoa học pháp lý (Bộ Tư pháp); các bộ, ngành, địa phương và tổ chức đại diện cho doanh nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Quý IV/2021 – Quý III/2022.

- Kết quả, sản phẩm: Các chuyên đề nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

3.2. Tổ chức hội thảo, đối thoại với chuyên gia nước ngoài về kinh nghiệm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa của nước ngoài

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế (Bộ Tư pháp) và Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Bộ, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục Hỗ trợ tư pháp, Cục Công nghệ thông tin, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Vụ Pháp luật quốc tế, Vụ Hợp tác quốc tế (Bộ Tư pháp).

- Thời gian thực hiện: Quý I/2022 – Quý III/2022.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả tổ chức hội thảo, đối thoại.

4. Trao đổi, làm việc với cơ quan nhà nước và doanh nghiệp về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

4.1. Tổ chức hội thảo, đối thoại, tọa đàm khoa học với đại diện của các cơ quan nhà nước và cơ quan, tổ chức, cá nhân làm công tác hỗ trợ pháp lý về các khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật và do tổ chức thi hành (thực tiễn) công tác hỗ trợ pháp lý

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế (Bộ Tư pháp) và Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Bộ, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục Hỗ trợ tư pháp, Cục Công nghệ thông tin, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Vụ Pháp luật quốc tế, Viện Khoa học pháp lý (Bộ Tư pháp); các bộ, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2022 – Quý IV/2022.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả tổ chức hội thảo, đối thoại, tọa đàm khoa học; xác định khó khăn, vướng mắc (do quy định pháp luật, do tổ chức thi hành pháp luật) từ góc độ cơ quan, tổ chức, cá nhân làm công tác hỗ trợ pháp lý của bộ, ngành, địa phương.

4.2. Tổ chức hội thảo, đối thoại, tọa đàm khoa học với đại diện của các doanh nghiệp, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp về nhu cầu hỗ trợ pháp lý; khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp khi tiếp cận hoạt động hỗ trợ pháp lý

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế (Bộ Tư pháp) và Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Bộ, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục Hỗ trợ tư pháp, Cục Công nghệ thông tin, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Vụ Pháp luật quốc tế, Viện Khoa học pháp lý (Bộ Tư pháp); các bộ, ngành, địa phương và tổ chức đại diện cho doanh nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2022 – Quý III/2022.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả tổ chức hội thảo, đối thoại, tọa đàm

khoa học; xác định khó khăn, vướng mắc từ góc độ doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp.

5. Xây dựng Đề án

5.1. Tổ chức lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và một số doanh nghiệp về việc xây dựng nội dung Đề án

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế (Bộ Tư pháp).
- Cơ quan phối hợp: Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025; các bộ, ngành, địa phương và tổ chức đại diện cho doanh nghiệp.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2022 – Quý IV/2022.
- Kết quả, sản phẩm: Bảng tổng hợp các ý kiến các bộ, ngành, địa phương, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp và một số doanh nghiệp về việc xây dựng Đề án.

5.2. Tổ chức hội thảo, đối thoại, tọa đàm khoa học về việc xây dựng nội dung Đề án

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế (Bộ Tư pháp).
- Cơ quan phối hợp: Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025; các bộ, ngành, địa phương và tổ chức đại diện cho doanh nghiệp.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2022 – Quý IV/2022.
- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả tổ chức hội thảo, đối thoại, tọa đàm khoa học.

6. Hoàn thiện, trình Đề án

- Cơ quan chủ trì: Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế (Bộ Tư pháp).
- Cơ quan phối hợp: Ban Quản lý Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025.
- Thời gian thực hiện: Quý IV/2022.
- Kết quả, sản phẩm: Đề án trình Thủ tướng Chính phủ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế là đơn vị đầu mối tham mưu, giúp Bộ trưởng chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ và tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

2. Thủ trưởng các đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch; tăng cường phối hợp với Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế trong triển khai nhiệm vụ.

3. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong năm 2021 và năm 2022 theo Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật; nguồn tài trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

4. Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế phối hợp với Vụ Pháp luật, Văn phòng Chính phủ trong quá trình xây dựng Đề án và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Đề án.